



Bản tin

THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

TÀI LIỆU SINH HOẠT NỘI BỘ



253

9/2019

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN

NỘI DUNG

I. SINH HOẠT CHI BỘ

- Một số nét nổi bật về tình hình kinh tế Bình Thuận tháng 8 năm 2019 2
- Những điểm nhấn về tình hình kinh tế - xã hội nước ta 7 tháng đầu năm 2019; nhiệm vụ và giải pháp thời gian tới. 4
- Một số thành tựu quan trọng trong 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. 6
- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. 8
- Một số kết quả chủ yếu sau 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. 10
- Kết quả chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhăng Vo-ra-chít. 12
- Kết quả Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 và các hội nghị liên quan. 13
- Về việc Nga và Mỹ rút khỏi Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm gần và tầm trung (INF). 14
- Một số diễn biến đáng chú ý trên Biển Đông thời gian gần đây. 15
- Định hướng tuyên truyền tháng 9/2019. 16

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Người phụ nữ « cho đi là còn mãi ». 19
- Mẹ của 8 liệt sĩ. 21
- Trang hình: Cảnh sát biển đồng hành cùng người dân huyện Đảo Phú Quý 22
- Thơ : Bác đọc Tuyên ngôn. 23
- Thơ: Bên suối cạn ở “Nghĩa trang Trường Sơn” 24

III. XÂY DỰNG ĐẢNG

- Kinh nghiệm công tác dân vận trong thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh. 25
- Vài suy nghĩ đối với công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong toàn Đảng bộ tỉnh Bình Thuận. 27

IV. TRONG TỈNH

- Tuy Phong 3 năm thực hiện nghị quyết Trung ương 4: tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc đạt hiệu quả. 32
- Giảm nghèo từ nguồn tín dụng chính sách xã hội tại huyện Bắc Bình. 35
- Giải pháp hoàn thiện việc tổ chức hội thi tác nghiệp trên mạng máy tính khối Đảng – đoàn thể tỉnh. 37
- Đẩy mạnh chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị 43/TW của Ban Bí thư Trung ương. 40
- Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận 74 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. 42
- Bài hát: Tôi yêu Bình Thuận. 44

V. VĂN BẢN MỚI

- Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg, ngày 26/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nông nghiệp.



Một số nét nổi bật về tình hình kinh tế Bình Thuận tháng 8 năm 2019

 BAN BIÊN TẬP

Trong tháng 8/2019, tình hình kinh tế của tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển; sản xuất nông nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước; du lịch có nhiều khởi sắc; công tác quản lý đầu tư và xây dựng được tập trung chỉ đạo, đảm bảo đúng tiến độ; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cụ thể như sau:

I. Về kinh tế

1. Trồng trọt

Cây hàng năm

Sản xuất Vụ Hè thu 2019: Từ đầu vụ đến nay lượng mưa tương đối đều, nông dân tập trung xuống giống, gieo trồng, chăm sóc cho cây sinh trưởng,... và hiện đang bắt đầu tiến hành thu hoạch. Tính đến ngày 15/8, diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt trên 85.000 ha (97,7%) so vụ cùng kỳ, trong đó cây lúa đạt trên 39.000 ha (95,6%) so kế hoạch vụ. Cây bắp đạt trên 6.800 ha (85%) kế hoạch vụ (89,3%) so cùng kỳ. Cây chất bột đạt trên 25.000 ha, tăng 12,4% so cùng kỳ. Cây công nghiệp ngắn ngày đạt trên 6.600 ha, (96,7%) kế hoạch vụ. Rau các loại đạt trên 3.100 ha, (79,6%) kế hoạch vụ, tăng 8,2% so vụ cùng kỳ.

Cây lâu năm

Trong tháng mưa nhiều, thuận lợi cho việc trồng mới các loại cây lâu năm, tính đến thời điểm 15/8/2019 kết quả phát triển một số cây lâu năm trên địa bàn tỉnh như sau:

- Thanh long: Đang trong mùa thu hoạch chính vụ, nhưng hiện nay người dân cũng đã bắt đầu chong đèn kích thích ra hoa cho sản lượng; thời điểm ngày 10/8/2019, có 9.629,3 ha được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGap đạt 94,4% kế hoạch.

- Cây cao su, cây tiêu giá đang ở mức thấp, các cây lâu năm còn lại đang được chăm sóc và phát triển bình thường, diện tích biến động không đáng kể.

Tình hình sâu bệnh: Tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng không diễn biến phức tạp, chỉ xảy ra dưới dạng cục bộ ảnh hưởng không đáng kể đến cây trồng.

2. Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi tại thời điểm 15/8/2019, số lượng gia súc, gia cầm toàn tỉnh như sau:

Đàn trâu, bò: Có 177.890 con, tăng 2,3% so cùng kỳ (đàn trâu 8.960 con, tăng 0,1%; đàn bò 168.930 con, tăng 2,45%). Nhìn chung, số lượng đàn trâu, đàn bò tiếp tục duy trì và phát triển, không có bệnh dịch xảy ra.

Đàn lợn: Giảm do ảnh hưởng bởi dịch tả lợn Châu phi, đàn lợn hiện có 243.500 con, giảm 7,06% so cùng kỳ. Một số địa phương giảm do dịch bệnh như: Đức Linh, Tánh Linh, Hàm Thuận Bắc, Hàm Tân,...

Đàn gia cầm: Giá đầu ra ổn định, tình hình dịch bệnh không xảy ra nên đàn gia cầm phát triển khá thuận lợi. Toàn tỉnh có 3.150 ngàn con, tăng 4,3% so cùng kỳ.

Công tác phòng, chống dịch:

Tình hình dịch tả lợn Châu phi vẫn đang diễn biến rất phức tạp, lây lan nhanh và chưa có dấu hiệu dừng lại. Toàn tỉnh hiện có 31 xã, phường, thị trấn/6 huyện, thị xã, thành phố công bố dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi; từ ngày 16/8 đến hết ngày 19/8/2019 có thêm 1.172 con lợn/69 hộ bị tiêu hủy với tổng trọng lượng 64,3 tấn. Lũy kế đến hết ngày 19/8/2019 tổng đàn lợn mắc bệnh và tiêu hủy trên địa bàn tỉnh là 30.320 con/1.287 hộ, tổng trọng lượng là 2.029,2 tấn.

3. Lâm nghiệp

Trong tháng, diện tích rừng trồng ước đạt

420 ha, tăng 0,5% so cùng kỳ năm trước; lũy kế 8 tháng ước đạt 2.851 ha, tăng 2,1% so cùng kỳ. Giao khoán bảo vệ rừng: Đã thực hiện 128.536 ha, đạt 106,2% kế hoạch. Khoanh nuôi tái sinh rừng đã thực hiện chuyển tiếp đạt 5.710 ha, đạt 100% kế hoạch.

Công tác bảo vệ rừng được tăng cường, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, kiểm tra, truy quét chống phá rừng tại các điểm nóng và vùng giáp ranh với các tỉnh, làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại những vùng trọng điểm giáp ranh và nội tỉnh, đã xây dựng 218.903 km đường băng cản lửa (trong đó: 218.763 km đường băng trắng và 140 km đường băng xanh); 6 chòi canh lửa kiên cố; trang bị 169 máy móc thiết bị và 3.370 công cụ thủ công, sẵn sàng ứng phó khi có tình huống cháy khẩn cấp xảy ra, bên cạnh đó thành lập 128 ban chỉ huy phòng chống cháy rừng các cấp.

4. Thủy sản

Trong tháng 8, sản lượng thủy sản ước đạt 25.387,2 tấn, giảm 0,64% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đạt 150.015,7 tấn, tăng 1,12% so cùng kỳ và đạt 67,15% so kế hoạch năm. Trong đó:

Nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản lũy kế 8 tháng ước đạt 1.913,7 ha, tăng 2,15% so cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tháng 8 ước đạt 1.143,3 tấn, tăng 0,24% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng ước đạt 9.296,7 tấn, tăng 2,24% (tăng 204,1 tấn) so cùng kỳ năm trước.

Khai thác thủy sản: Tình hình ngư trường không thuận lợi, ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão. Một số tàu nằm bờ không khai thác, sản lượng thủy sản khai thác trong tháng ước đạt 24.243,8 tấn giảm 0,68% so cùng kỳ, lũy kế ước đạt 140.719 tấn, tăng 1,04% so cùng kỳ (trong đó khai thác biển đạt 140.300,2 tấn, tăng 1,04% so với cùng kỳ, khai thác nội địa đạt 418,8 tấn, tăng 1,77% so cùng kỳ).

5. Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8 ước tăng 22,81% so cùng kỳ năm trước, trong đó ngành khai khoáng tăng 16,69%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,96%; sản xuất và phân phối điện tăng 30,66%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,64%. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh 2010 trong 8 tháng

ước đạt 19.182,3 tỷ đồng, đạt 67,40% kế hoạch, tăng 13,06% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Công nghiệp khai khoáng 375,5 tỷ đồng (tăng 5,26%); công nghiệp chế biến chế tạo 10.743,2 tỷ đồng (tăng 4,54%); sản xuất và phân phối điện 7.873,5 tỷ đồng (tăng 28,10%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải đạt 190,2 tỷ đồng (tăng 1,73%).

6. Đầu tư phát triển

Trong tháng, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước ước đạt 288,6 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng ước đạt 1.688,1 tỷ đồng, tăng 13,21% so cùng kỳ năm trước; trong đó vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện 1.303,9 tỷ đồng, tăng 19,21% so cùng kỳ năm trước, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 337,1 tỷ đồng, giảm 2,57%, vốn ngân sách nhà nước cấp xã 47,1 tỷ đồng, giảm 8,29%.

7. Đăng ký kinh doanh

Trong tháng 8 (từ ngày 15/7 - 18/8/2019), đã tiếp nhận và xử lý 590 lượt hồ sơ (tăng 39,81% so cùng kỳ), trong đó: 163 hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp (tăng 73,4%) với tổng vốn đăng ký mới là 699,44 tỷ đồng (giảm 49%); 107 hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, 23 hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đơn vị trực thuộc; 18 hồ sơ chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, 43 hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; 9 doanh nghiệp giải thể (tăng 28,57%), 11 đơn vị trực thuộc chấm dứt hoạt động, 10 doanh nghiệp và 3 đơn vị trực thuộc tạm ngừng hoạt động; 155 hồ sơ thông báo mẫu con dấu.

8. Thương mại, giá cả

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 8 ước đạt 4.817 tỷ đồng, tăng 0,99% so tháng trước và tăng 10,01% so cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8 so tháng trước tăng 0,53%. So tháng cùng kỳ năm trước (sau 01 năm) tăng 1,78%; Bình quân 8 tháng tăng 2,05% (bình quân 8 tháng năm 2019 so bình quân 8 tháng năm 2018).

9. Du lịch

Trong tháng, hoạt động du lịch và dịch vụ phục vụ khách du lịch tiếp tục sôi động do đang kỳ nghỉ hè. Chất lượng các hoạt động du lịch và

(Xem tiếp trang 5)

NHỮNG ĐIỂM NHẤN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2019; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Một số kết quả đạt được:

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2019 tiếp tục xu hướng tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 7 tháng tăng 2,61%, thấp nhất trong 3 năm gần đây. Thị trường tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất cơ bản ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 63,2% dự toán, tăng 11,9%. Xuất khẩu ước đạt trên 145 tỷ USD, tăng 7,5%; trong đó khu vực trong nước tăng 12,2%, cao hơn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) (5,6%); xuất siêu 1,8 tỷ USD. Vốn FDI thực hiện đạt khoảng 10,6 tỷ USD, tăng 7,1%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,6%. Khách quốc tế tăng 7,9%; một số điểm du lịch được bình chọn là địa điểm du lịch hàng đầu châu Á và thế giới. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; Chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam năm 2019 tăng 3 bậc, xếp hạng 54/162 quốc gia, vùng lãnh thổ, đứng thứ 2 trong khu vực ASEAN; Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) tăng 3 bậc, xếp hạng 42/129, đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN; Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tiếp tục duy trì đà tăng, nằm trong nhóm dẫn đầu các nước Đông Nam Á. Cả nước có 79,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 4,6% và tăng 29,6% về vốn đăng ký; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 29,9%. Các hoạt động văn hóa được coi trọng. Hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2019) được các cấp, các ngành tổ chức chu đáo, được cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội hưởng ứng, thiết thực tri ân và tôn vinh công lao to lớn của các anh hùng liệt sỹ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng. Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường, thông tin truyền thông được quan tâm và đạt kết quả tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đối ngoại được chú trọng.

Một số tồn tại, hạn chế: Lạm phát vẫn tiềm ẩn nguy cơ tăng cao; sản xuất công nghiệp tăng chậm so với cùng kỳ; sản xuất nông nghiệp còn nhiều

khó khăn, giá một số mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực giảm, dịch bệnh tả lợn châu Phi gây nhiều thiệt hại, thời tiết nắng nóng, gây hạn hán ở nhiều địa phương; tình trạng sạt lở đất ven sông khu vực đồng bằng sông Cửu Long diễn biến phức tạp; giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là vốn ODA và vốn trái phiếu Chính phủ; cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chậm; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ còn nhiều. Một số vấn đề còn gây bức xúc xã hội như: tai nạn giao thông nghiêm trọng gia tăng; dịch bệnh sốt xuất huyết tăng nhanh; đầu tư tiền ảo đa cấp, tệ nạn ma túy đá, đánh bạc qua mạng...

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, nhất quán định hướng điều hành kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, khẩn trương khắc phục tồn tại, yếu kém, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch năm 2019, trong đó GDP tăng 6,8%, lạm phát dưới 4%. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình thế giới và trong nước để linh hoạt ứng phó, không để bị động, bất ngờ; trong đó tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả một số nội dung sau:

Thứ nhất, tập trung rà soát, có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế, trong đó tập trung cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm là: đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chủ động đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp khắc phục tình trạng chông chéo, thiếu thống nhất không rõ ràng của các quy định pháp

luật và cơ chế, chính sách; xây dựng hành lang pháp lý để quản lý và tạo điều kiện phát triển các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

Thứ hai, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương dành thời gian trực tiếp đối thoại với người dân; chủ động giải quyết ngay tại cơ sở những bức xúc của người dân, không để phát sinh thành điểm nóng, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Thứ ba, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT- TTg ngày 29/7/2019 về lập kế hoạch đầu tư công, trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Tích cực tham gia vào

quá trình xây dựng dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2021 - 2025, phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Thực hiện việc lập Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 theo đúng quy định của Luật Quy hoạch.

Thứ tư, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các Đề án trong Chương trình công tác và nhiệm vụ liên quan đến hoàn thiện thể chế, thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đối với những nhiệm vụ phức tạp, gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh, cần chủ động tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp xử lý, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra, không để nợ đọng nhiệm vụ./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Một số nét nổi bật... (Tiếp theo trang 3)

dịch vụ phục vụ khách du lịch khách quốc tế và nội địa đến tỉnh được nâng lên.

Dự ước các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh đón và phục vụ 524,9 ngàn lượt khách tăng 1,25% so tháng trước và tăng 12,42% so tháng cùng kỳ năm trước; số ngày khách phục vụ đạt 892,3 ngàn ngày khách tăng 1,49% so tháng trước và tăng 13,73% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng năm 2019 ước đạt 3.993,5 ngàn lượt khách, tăng 12,4% so cùng kỳ năm trước; số ngày khách ước đạt 6.604,4 ngàn ngày khách, tăng 13,73% so cùng kỳ năm trước.

Trong tháng 8/2019 lượng khách khách quốc tế đến Bình Thuận có xu hướng tăng nhẹ, đa số tăng lượng khách ở một số nước Châu á, Đông Nam Á,... Tỷ trọng khách quốc tế trong tháng 8 đứng đầu là khách Trung Quốc chiếm 36,68%, khách Hàn Quốc chiếm 18,39%, khách Nga chiếm 12,84%... Doanh thu từ hoạt động du lịch tháng 8/2019 ước đạt 1.261,5 tỷ đồng, tăng 0,54% so tháng trước và tăng 18,26% so cùng kỳ năm trước.

10. Xuất, nhập khẩu

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tháng 8 ước đạt 44,43 triệu USD, tăng 9,94% so tháng trước

và tăng 13,16% so cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng ước đạt 300,3 triệu USD, tăng 6,03% so cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm hàng thuỷ sản đạt 87,8 triệu USD; hàng nông sản đạt 7,7 triệu USD.

Xuất khẩu dịch vụ du lịch tháng 8 ước đạt 22,8 triệu USD, tăng 0,37% so tháng trước và tăng 16,32% so cùng tháng năm trước. Lũy kế 8 tháng ước đạt 182,8 triệu USD, tăng 16,43% so cùng kỳ năm trước.

Nhập khẩu 8 tháng năm 2019 ước đạt 594,7 triệu USD tăng 33,52% so cùng kỳ năm trước. Tăng chủ yếu các công ty sản xuất điện nhập khẩu máy móc thiết bị ngành điện.

11. Thu, chi ngân sách

Ước thu ngân sách tháng 8 đạt 600 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng đạt 8.866,0 tỷ đồng, đạt 94,52% dự toán năm, tăng 28,88% so cùng kỳ năm trước; trong đó thu nội địa (trừ dầu) đạt 6.093,9 tỷ đồng, đạt 97,04% dự toán năm, tăng 29,31% so cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương trong tháng 8 ước 550,0 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng ước đạt 5.219,0 tỷ đồng, đạt 54,78 dự toán năm; trong đó chi đầu tư phát triển 1.386,0 tỷ đồng, đạt 66,78% dự toán năm; chi thường xuyên 3.251,0 tỷ đồng, đạt 53,66% dự toán năm./.

(Nguồn: Cục thống kê)

MỘT SỐ THÀNH TỰU QUAN TRỌNG TRONG 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH¹

Thực hiện Di chúc của Người, trong 50 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc ta đã giành được 05 thành tựu quan trọng, đó là:

(1) Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân cả nước đã đứng lên, sức mạnh của cả dân tộc được huy động cao độ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước... Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Đồng thời tiến hành thắng lợi hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc.

(2) Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bước đầu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đem lại phần vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân

Trải qua 9 kỳ Đại hội Đảng, kể từ Đại hội IV đến Đại hội XII, Đảng ta đã ngày càng xác định rõ hơn những quan niệm về chủ nghĩa xã hội và về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, Đảng ta luôn coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, đồng thời ra sức xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội.

Công cuộc đổi mới đất nước sau hơn 30 năm đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng

kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những thành tựu đó tạo tiền đề quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

(3) Xây dựng Đảng thực sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng và trong toàn xã hội

Để thực hiện những điều căn dặn về xây dựng Đảng của Bác trong Di chúc, Đảng ta đã xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong mỗi giai đoạn cách mạng. Đảng ta luôn luôn ý thức tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nhằm tăng cường sức mạnh và tính chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng đã được đặt ra trong nhiều nghị quyết của Đảng, từ nghị quyết của các Đại hội đại biểu toàn quốc đến nghị

quyết của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII (tháng 2/1999) về “Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (tháng 01/2012) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”...

Cùng với kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, Đảng ta luôn khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động và đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và trong toàn xã hội để chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng chính trị chủ đạo trong đời sống của đất nước, tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với xây dựng, củng cố bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, chất lượng, hiệu quả chính là hành động thiết thực làm theo Di chúc của Bác, xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức mạnh chiến đấu và vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho uy tín của Đảng ta ngày càng cao và mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ngày càng được tăng cường.

(4) Quan tâm chăm lo, xây dựng đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau

Đảng luôn chú ý đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ làm nguồn kế tục sự nghiệp cách mạng của thế hệ cha anh. Đảng cũng có nhiều nghị quyết, chỉ thị về công tác thanh niên. Các nghị quyết về giáo dục, đào tạo, về khoa học và công nghệ... đều đề cập nhiệm vụ giáo dục, chăm lo thế hệ trẻ, coi thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những năm qua, công tác lãnh đạo đối với hoạt động thanh niên và tuổi trẻ có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực. Các hoạt động của Đoàn

Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam ngày càng lôi cuốn nhiều đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia...

(5) Xây dựng tinh thần quốc tế vô sản chân chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế

Đảng ta do Hồ Chủ tịch sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi ra đời đã giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, Đảng xác định củng cố sự đoàn kết với phong trào cách mạng các nước, đồng thời nắm vững phương châm ngoại giao linh hoạt, có nguyên tắc trên tinh thần Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, vì hòa bình, hợp tác và phát triển;...

Thực thi đường lối đối ngoại đúng đắn theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong những năm gần đây, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đến nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 188/193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, là thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực; thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với 16 nước, đối tác toàn diện với 11 nước... Việt Nam cũng là thành viên của 63 tổ chức quốc tế và có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ trên thế giới. Việt Nam đã tham gia và hoạt động tích cực với vai trò ngày càng được khẳng định tại các tổ chức của Liên Hợp Quốc, được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an nhiệm kỳ 2008 - 2009, thành viên Hội đồng Nhân quyền, nhiệm kỳ 2014 - 2016; là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế và khu vực: Phong trào Không liên kết, WTO, ASEAN, APEC.../.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

(1) - Bản tin Thông báo nội bộ tuyên truyền về 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các số: Số tháng 5: “Những nội dung cơ bản, giá trị cốt lõi trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019); số tháng 6: “Những bài học qua 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; số tháng 7: “Tiếp tục thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”; số tháng 9: “Một số thành tựu quan trọng trong 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

(1) Nhận diện các thế lực thù địch thực hiện tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng ta hiện nay

Có 3 nhóm chính: (i) các lực lượng thù địch, bao gồm cả những người nghiên cứu lý luận, thực tiễn ở các nước trong cuộc đấu tranh ý thức hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản; (ii) các lực lượng cực đoan người Việt ở nước ngoài luôn lôi kéo, kết hợp với số chống đối, bất mãn ở trong nước lập ra các tổ chức như Việt Tân, Việt Nam phục quốc, Triều đại Việt...; (iii) một số cán bộ, đảng viên (có đảng viên đã từng giữ chức vụ trung, cao cấp trong bộ máy, hệ thống chính trị của nước ta) suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(2) Một số nội dung, phương thức, thủ đoạn chống phá chủ yếu

- *Về nội dung*: Một là, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin: Sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhiều nhà lý luận tư sản rêu rao rằng, chủ nghĩa Mác lỗi thời (!). Ở tầm cao, họ thông qua xây dựng lý thuyết để tấn công vào những nguyên lý của chủ nghĩa Mác; ở tầm thấp, là những câu chuyện tiểu lâm chính trị, bôi xấu chủ nghĩa Mác - Lênin. Hai là, đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, các thế lực thù địch

tấn công trên hai khía cạnh: (i) Phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, nói rằng Hồ Chí Minh không có tư tưởng; (ii) tuyệt đối hóa và đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, tách tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi chủ nghĩa Mác - Lênin. Ba là, chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó tập trung vào một số nội dung như: đòi “tam quyền phân lập”, đòi phi chính trị hóa quân đội, phủ nhận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tấn công vào nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đòi thực hành dân chủ theo kiểu “dân chủ tư sản”... Bốn là, chúng phủ nhận những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử mà chúng ta đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là từ khi Đảng ta khởi xướng công cuộc đổi mới đến nay. Chúng nói xấu, bôi nhọ Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh tụ của Đảng, các anh hùng cách mạng - những người đã trở thành tấm gương thôi thúc nhiều thế hệ người Việt Nam trong sống, chiến đấu, lao động và học tập.

- *Về phương thức và cách thức chống phá của các thế lực thù địch nổi lên một số điểm sau*: (i) sử dụng truyền thông đại chúng, đặc biệt là xuất bản báo chí ở nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình

chuyển về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam (như VOA tiếng Việt, RFA, RFI, BBC Việt ngữ...) để nói xấu Việt Nam; (ii) sử dụng internet và truyền thông xã hội để chống phá; lợi dụng các sai sót trong công tác quản lý nhà nước của ta để kích động biểu tình trái phép và xuyên tạc; (iii) tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử. Hoạt động này, tuy âm thầm nhưng tác hại thực sự rất ghê gớm; (iv) chúng tấn công vào nội bộ, phủ nhận các thành tựu đã đạt được của địa phương, đơn vị, kích động để tấn công vào quá khứ...

(3) Một số nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới

Thứ nhất, tập trung đổi mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Tăng cường bồi dưỡng và cập nhật kiến thức, xây dựng đội ngũ giáo viên lý luận chính trị đạt yêu cầu.

Thứ hai, tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận thực tiễn, phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong tình hình mới.

Thứ ba, phát huy vai trò của báo chí truyền thông. Với phương châm chủ động, kịp thời, hiệu quả. Trong chỉ đạo báo chí thời gian qua, chúng ta đã đạt được một số kết quả, đặc biệt là đối với

những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Tuy nhiên, cũng còn nhiều vấn đề cần phải tiếp tục, từng bước điều chỉnh và nâng cao chất lượng.

Thứ tư, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên chấp hành cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng và kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với sai phạm.

Thứ năm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng internet và mạng xã hội. Từ nay đến năm 2020, trong quá trình chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, các địa phương cần sàng lọc các đối tượng trên địa bàn, kể cả cán bộ, đảng viên sử dụng internet, mạng xã hội vi phạm Luật An ninh mạng, xử lý theo quy định của pháp luật. Khẩn trương thực hiện quy hoạch báo chí; ban hành quy định về tạp chí, thậm chí cấp lại giấy phép hoạt động; tổng kết 02 năm thực hiện Luật Báo chí; đề xuất sửa đổi những nội dung cần thiết...

Thứ sáu, thành lập Ban Chỉ đạo từ Trung ương đến các tỉnh ủy, thành ủy, xây dựng lực lượng để thực hiện việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chú ý xây dựng cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong giải quyết vấn đề này; sử dụng con người, biên chế hiện có để thực hiện. Tổ chức lực lượng nòng cốt tham gia lan truyền thông tin tích cực, đấu tranh lại những thông tin tiêu cực trên internet và mạng xã hội./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 10 NĂM THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM”

(1) Một số kết quả cụ thể:

Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người sản xuất và người tiêu dùng. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể chính trị xã hội, cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung Cuộc vận động; kịp thời phát hiện, nêu gương các điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động; đồng thời, đấu tranh với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, lưu hành hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm...⁽¹⁾

Tăng cường công tác rà soát, ban hành bổ sung cơ chế thực hiện Cuộc vận động. Trong thời gian qua, Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền các địa phương đã tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hàng ngàn văn bản pháp quy, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi

thành phần kinh tế phát triển sản xuất, thiết lập hệ thống phân phối đưa hàng hóa Việt đến với người tiêu dùng trên cả nước. Đã rà soát, ban hành các cơ chế chính sách cho vay vốn, hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh; xây dựng, rà soát, bổ sung hoàn thiện hàng rào kỹ thuật để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và sản xuất trong nước...

Về hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp: hệ thống phân phối hàng Việt từng bước được tạo lập ở các địa phương, bước đầu hình thành các kênh phân phối hàng hóa, dịch vụ Việt đến người tiêu dùng trên thị trường nội địa. Các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, giới thiệu hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân được tổ chức hầu hết ở các địa phương nhằm đưa hàng Việt đến với người tiêu dùng.

Về công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường: Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các tỉnh, thành phố tăng cường phối hợp với Ban Chỉ đạo đấu

tranh ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại và Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra liên ngành, các đợt giám sát đối với các cơ sở sản xuất và dịch vụ vận chuyển, kinh doanh hàng hóa.⁽²⁾

Tạo sức lan tỏa, tham gia hưởng ứng của doanh nghiệp và người tiêu dùng. Các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước cũng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và các nhà sản xuất kinh doanh đã tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động. Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, khu công nghiệp, khu chế xuất trong thời gian qua được các doanh nghiệp quan tâm và đã trở thành một trong các nội dung trọng tâm hưởng ứng Cuộc vận động.⁽³⁾

Cuộc vận động đã tác động tích cực đến toàn xã hội, giúp người tiêu dùng, cơ quan, đơn vị, tổ chức nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm, quyền lợi của người tiêu dùng đối với sản xuất

trong nước, từ đó thay đổi thái độ, hành vi ưu tiên mua sắm, tiêu dùng hàng hóa thương hiệu Việt.

(2) Một số hạn chế trong triển khai thực hiện cuộc vận động:

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về Cuộc vận động chưa đầy đủ, chưa quan tâm đến các hoạt động và kết quả triển khai Cuộc vận động. Trong tổ chức thực hiện Cuộc vận động, công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát của các Ban Chỉ đạo chưa thường xuyên, chủ yếu thực hiện lồng ghép với các nội dung nhiệm vụ có liên quan của ngành hoặc các ngành tự giám sát, quản lý theo đối tượng. Vai trò, trách nhiệm của một số ngành, tổ chức thành viên tham gia Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp thể hiện chưa rõ nét, hiệu quả chưa cao, công tác thông tin báo cáo không kịp thời. Hoạt động kết nối giữa Trung ương và địa phương, trong các doanh nghiệp chưa nhiều.

(3) Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Thông báo Kết luận số 264 - TB/TW của Bộ Chính trị; Kết luận 107 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thực hiện Cuộc vận động; Chỉ thị số 24/CT-TTg, ngày 17/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới.

Thứ hai, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí trong tuyên truyền về Cuộc vận động, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, người tiêu dùng ưu tiên mua sắm, sử dụng hàng Việt Nam.

Thứ ba, rà soát, ban hành bổ sung cơ chế, chính sách

khuyến khích sản xuất và bảo vệ thị trường trong nước phù hợp với các quy định của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) khuyến khích và định hướng tiêu dùng của nhân dân.

Thứ tư, tổ chức điều tra, khảo sát thị trường, điều tra thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng; tổ chức hội thảo, triển lãm, hội chợ, xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân...

Thứ năm, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Cuộc vận động ở các cấp. Kiện toàn, củng cố về tổ chức và nâng cao hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động ở Trung ương và cấp tỉnh.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng hàng hóa nội địa khi thực hiện mua sắm công.../.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

(1) Trong 10 năm qua, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động của 59/63 tỉnh, thành phố đã tổ chức tuyên truyền được 4.718.898 cuộc, với 246.111.905 người tham dự, đăng tải trên 554.461 tin, bài, phóng sự; 36.030 cuộc đưa hàng Việt về nông thôn, hội chợ, triển lãm. Đã tổ chức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức lồng ghép, thông qua các buổi chiếu phim, hội diễn văn nghệ, kịch; pano, logo Cuộc vận động... tiếp tục các chuyên mục nhận biết "hàng thật, hàng giả", "tự hào hàng Việt", ban hành tài liệu hỏi - đáp về Cuộc vận động, in và phát hành logo Cuộc vận động để các doanh nghiệp treo tại các siêu thị, trung tâm thương mại..., gắn với việc tổ chức các lễ hội, hội chợ triển lãm, đưa hàng Việt về nông thôn phục vụ Tết Nguyên đán.

(2) Từ tháng 7/2009 đến tháng 6/2019, lực lượng quản lý thị trường đã kiểm tra 1.063.573 vụ, phát hiện và xử lý 681.624 vụ vi phạm hàng giả, hàng lậu, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trên là 3.581 tỷ đồng.

(3) Hàng Việt tại các hệ thống siêu thị trong nước luôn đạt tỉ lệ từ 90% trở lên. Đối với kênh bán lẻ truyền thống, tỷ lệ hàng Việt tại các chợ, cửa hàng tiện lợi chiếm tỷ lệ từ 60% trở lên.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC CHDCND LÀO BUN-NHẮNG VO-RA-CHÍT

*N*gày 09/8/2019, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhắng Vo-ra-chít sang thăm Việt Nam. Trong buổi tiếp xúc với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, hai bên chúc mừng những kết quả quan trọng về đối nội và đối ngoại sau hơn 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng; bày tỏ tin tưởng vững chắc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam và Lào sẽ tiếp tục giành được nhiều thành tựu mới, to lớn hơn nữa, thực hiện thắng lợi các mục tiêu do Đại hội của mỗi Đảng đề ra, chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Hai bên bày tỏ vui mừng về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, mang lại

lợi ích thiết thực cho nhân dân mỗi nước; đánh giá cao sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, kịp thời và có hiệu quả mà hai Đảng, hai Nhà nước đã dành cho nhau từ trước đến nay.

Hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước hiện nay, nhất là về công tác xây dựng Đảng và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng; chia sẻ về tình hình thế giới và khu vực nổi lên gần đây; trao đổi một số biện pháp thúc đẩy quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong thời gian tới. Hai bên khẳng định sẽ phối hợp chặt chẽ thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước; giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt này.

Trong thời gian qua, hai bên thường xuyên trao đổi

đoàn cấp cao với các chuyến thăm, như: chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhắng Vo-la-chít (tháng 4/2016) và chuyến thăm chính thức Lào của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (11/2016)... Các cơ chế hợp tác giữa hai nước ngày càng được đổi mới theo hướng hiệu quả, thực chất hơn. Đặc biệt, các Kỳ họp lần thứ 39, 40 và 41 của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào (diễn ra lần lượt tháng 02/2017, tháng 02/2018, tháng 01/2019) đã thể hiện sự quyết tâm của Lãnh đạo hai nước trong việc đẩy mạnh và tạo sinh lực mới trong quan hệ hai nước.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhắng Vo-ra-chít lần này, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào ngày càng phát triển sâu rộng và hiệu quả./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 52 VÀ CÁC HỘI NGHỊ LIÊN QUAN

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 (AMM-52) và các hội nghị liên quan được tổ chức tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan) từ ngày 29/7 - 03/8/2019. Hội nghị đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Một là, tiến trình xây dựng Cộng đồng nhận được sự cam kết mạnh mẽ từ tất cả các nước thành viên ASEAN. Hầu hết các chương trình hành động, kế hoạch công tác được triển khai tích cực, hoàn thành đúng tiến độ. Tại Hội nghị, nhiều nội dung hợp tác thiết thực được các nước thúc đẩy như chống rác thải biển, tận dụng công nghệ mới, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng cường kết nối doanh nghiệp, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thích ứng với cách mạng 4.0...

Hai là, quan hệ giữa ASEAN với các đối tác được đẩy mạnh. Các nước đối tác đều tỏ rõ sự quan tâm và muốn tăng cường hơn nữa quan hệ với ASEAN, đưa ra nhiều sáng kiến, đề xuất hợp tác mới. Nhiều nước hoan nghênh Tài liệu Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, bao gồm các nguyên tắc, tiêu chí mà ASEAN xác định để tiến hành các hoạt động hợp tác cả về an ninh, chính trị và kinh tế, phát triển ở khu vực. Việc triển khai hợp tác cụ thể trong thời gian tới sẽ tiếp tục được trao đổi, bàn bạc trong ASEAN.

Ba là, nhiều vấn đề thời sự nhận được sự quan tâm của các Bộ trưởng tham gia Hội nghị. Trong đó có các vấn đề liên quan đến cò xát thương mại Mỹ - Trung, Hiệp định RCEP, căng thẳng thương mại Nhật - Hàn, tình hình Biển Đông, vấn đề Bán đảo Triều Tiên, tình hình bang Rakhine ở Mi-an-ma, các vấn đề về chống khủng bố, chống tội phạm xuyên quốc gia...

Bốn là, Hội nghị đã thông qua Thông cáo chung khẳng định cam kết của các nước thực hiện đầy đủ Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì tinh thần đoàn kết trong các nỗ lực xây dựng cộng đồng.

Trong các nội dung được thảo luận tại các hội nghị ASEAN lần này, Biển Đông là nội dung thu hút sự quan tâm cao và được trao đổi

hiều, bởi vụ việc tàu khảo sát địa chất Hải Dương 8 của Trung Quốc cùng các tàu hộ tống hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam vi phạm chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam. Nhiều Bộ trưởng đã bày tỏ quan ngại trước những diễn biến phức tạp gần đây, trong đó có những sự cố nghiêm trọng xảy ra ở khu vực. Tất cả các nước đều phát biểu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông; đề cao luật pháp quốc tế và Công ước Luật Biển 1982; kêu gọi các bên kiềm chế, không quân sự hóa cũng như không có các hành động làm phức tạp tình hình; thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Ghi nhận một số tiến triển trong đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử (COC), các Bộ trưởng nhất trí, tình hình hiện nay càng đòi hỏi một COC hiệu lực, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế.

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh ghi nhận những tiến triển trong đàm phán COC song cũng bày tỏ quan ngại sâu sắc về những diễn biến hết sức phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột trên thực địa, trong đó có hoạt động của tàu khảo sát Hải Dương 8 của Trung Quốc trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam. Các hành động như vậy, đe dọa nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các quốc gia ven biển, làm xói mòn lòng tin, gia tăng căng thẳng, không có lợi cho hoà bình và ổn định ở khu vực. Phó Thủ tướng khẳng định lại lập trường nguyên tắc của ASEAN về tầm quan trọng của tăng cường lòng tin, không quân sự hoá, kiềm chế, không có hoạt động làm gia tăng căng thẳng và phức tạp tình hình; tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế trong đó có UNCLOS 1982, sớm hoàn tất COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế. Phát biểu của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh về vấn đề Biển Đông tại Hội nghị rất thẳng thắn, chân thành, trên tinh thần xây dựng và hữu nghị, vì vậy đã nhận được sự chia sẻ và ủng hộ của nhiều nước./

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

VỀ VIỆC NGA VÀ MỸ RÚT KHỎI HIỆP ƯỚC THỦ TIÊU TÊN LỬA TẦM NGẮN VÀ TẦM TRUNG (INF)

INF, còn gọi là Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm ngắn và tầm trung, vốn được coi là biểu tượng dẫn tới việc chấm dứt kỷ nguyên Chiến tranh Lạnh, được lãnh đạo Liên Xô và Mỹ ký ngày 08/12/1987. Theo INF, Liên Xô trước đây (nước Nga ngày nay) và Mỹ cam kết không phát triển, thử nghiệm hoặc triển khai các tên lửa hạt nhân và thông thường tầm ngắn và tầm trung (tầm bắn từ 500 - 5.500 km). Từ khi hiệp ước có hiệu lực (từ ngày 01/6/1988, đến tháng 6/1991), Liên Xô đã thủ tiêu 1.846 tên lửa và Mỹ thủ tiêu 846 tên lửa. Các chuyên gia quân sự quốc tế đánh giá, trong hơn ba thập niên qua, INF được coi là cơ sở pháp lý quan trọng nhất, rào cản đối với cuộc chạy đua vũ trang giữa Nga và Mỹ, duy trì sự cân bằng chiến lược ở khu vực châu Âu.

Tuy nhiên, những năm gần đây, cả Nga và Mỹ đều liên tục cáo buộc nhau vi phạm INF. Mỹ cáo buộc Nga vi phạm Hiệp ước vì chế tạo tên lửa "Novator 9M729", loại tên lửa mà Mỹ cho là có tầm bắn tới 2.600 km, trong khi Nga cho rằng loại tên lửa này hoàn toàn đáp ứng các quy định của INF. Nga cũng tố cáo Mỹ vi phạm INF khi triển khai hệ thống lá chắn tên lửa tại Rô-ma-ni. Vì những tranh cãi

trên nên Mỹ đã quyết định ngừng các nghĩa vụ trong khuôn khổ INF với Nga kể từ ngày 02/2/2019 và bắt đầu kích hoạt một tiến trình 6 tháng để hoàn tất việc rút khỏi INF vào ngày 02/8/2019. Nga đã bác bỏ cáo buộc và cũng đình chỉ việc tuân thủ hiệp ước INF từ đầu tháng 7/2019.

Ngày 02/8/2019, Mỹ tuyên bố chính thức rút khỏi INF. Đồng thời, Bộ Ngoại giao Nga cũng xác nhận chấm dứt hiệu lực của INF vốn được Nga và Mỹ ký tháng 12/1987. Quyết định trên của Nga và Mỹ đã khiến INF chính thức bị xóa bỏ. Nga và Mỹ sẽ không còn chịu sự ràng buộc của cơ chế kiểm soát vũ khí INF và điều này đang khiến cộng đồng quốc tế vô cùng lo ngại về một cuộc chạy đua vũ trang mới trong tương lai với hậu quả không thể lường trước được.

Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc An-tô-ni-ô Gu-tê-rét ngày 02/8/2019 đã bày tỏ sự tiếc nuối về việc INF giữa Nga và Mỹ đã chính thức chấm dứt, đồng thời kêu gọi Nga và Mỹ có "một khởi đầu mới" và sớm tiến hành đàm phán về những giải pháp kiểm soát vũ khí trong thời gian tới. Các nước: Ba Lan, Anh, Pháp, Đức... bày tỏ sự nuối tiếc về

INF, đồng thời cảnh báo vụ việc này sẽ làm gia tăng nguy cơ bất ổn ở châu Âu, đồng thời khuyến khích Nga và Mỹ gia hạn Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược (START) mới về kho vũ khí hạt nhân của họ sau năm 2021 và đàm phán về một hiệp ước thay thế. Trung Quốc khẳng định lập trường phản đối việc đa phương hóa hiệp ước INF vì cho rằng Mỹ nên cắt giảm các kho vũ khí hạt nhân của Mỹ theo tinh thần của các bản hiệp ước đang có hiệu lực.

Theo các chuyên gia, việc INF hết hiệu lực, trong khi START mới nhiều khả năng không được gia hạn, sẽ đánh dấu lần đầu tiên trong nhiều thập kỷ, hai cường quốc hạt nhân là Nga và Mỹ sẽ không có khả năng kiểm soát và xác minh vũ khí lẫn nhau, đồng thời cũng sẽ không bị hạn chế về kho vũ khí hạt nhân của mình. Sự cạnh tranh giành ưu thế về tên lửa giữa Mỹ và Nga cũng như các cường quốc khác vì thế có thể dẫn đến một cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân rất khó kiểm soát, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh, ổn định của thế giới. Điều này sẽ càng làm trầm trọng hơn sự mất cân bằng chiến lược toàn cầu./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ DIỄN BIẾN ĐÁNG CHÚ Ý TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Từ ngày 04/7/2019, tàu địa chất Haiyang Dizhi 8 (Hải Dương 8), cùng tàu hộ tống ngang nhiên hoạt động trái phép ở phía Nam Biển Đông của Việt Nam (tại khu vực từ Lô 154 đến Lô 130 và từ Lô 131 đến Lô 155), xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên biển của nước ta (được xác định theo các quy định của UNCLOS 1982). Đến chiều ngày 07/8/2019, nhóm tàu khảo sát Hải Dương 8 đã dừng hoạt động khảo sát địa chấn và rời khỏi vùng biển của Việt Nam. Tuy nhiên, đến ngày 13/8/2019, tàu khảo sát Hải Dương 8 và một số tàu hộ tống của Trung Quốc lại ngang nhiên vi phạm, trở lại xâm phạm ở vùng biển của Việt Nam.

Trong thời gian diễn ra vụ việc, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư và Thường trực Chính phủ, công tác đấu tranh chính trị, ngoại giao và đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên thực địa, cũng như công tác thông tin, tuyên truyền đã được tiến hành đồng bộ, chủ động và kịp thời⁽¹⁾. Trên thực địa chúng ta đã chủ động, khôn khéo, kiên cường xử lý mọi tình huống không để Trung Quốc “kiếm cổ” đẩy sự việc lên cao, tạo dư địa cho ta trong việc triển khai các bước đấu tranh tiếp theo phù hợp với diễn biến tình hình. Trên mặt trận an ninh, chính trị chúng ta đã tập trung triển khai nhiều giải pháp từ tuyên truyền giáo dục, giải pháp kỹ thuật, nhằm phòng chống hiệu quả việc các thế

lực phản động lợi dụng tình hình, phát tán thông tin mang tính kích động, như: tụ tập đông người, biểu tình, hoặc có hành vi quá khích, gây mất an ninh chính trị, trật tự trong nước; cũng như ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế của ta. Trên mặt trận ngoại giao, chúng ta đã đàm phán trực tiếp, trao đổi công hàm, nói rõ lập trường trong các hội nghị quốc tế, triệt để cơ chế làm việc của các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt và quan trọng là ASEAN để kêu gọi sự ủng hộ của bạn bè quốc tế. Đáng chú ý là tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN 52 ở Thái Lan, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam đã chỉ trích đích danh tàu Hải Dương 8 cùng với các tàu bảo vệ và tàu hải cảnh Trung Quốc Haijing 35111 đã có các hoạt động trong khu vực Tư Chính - Vũng Mây gần với lô 06-01 của Việt Nam. Chúng ta luôn khẳng định, đây không phải là vùng biển tranh chấp mà là vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Dư luận khu vực và quốc tế đánh giá cao các giải pháp mà Việt Nam đã lựa chọn và triển khai. Theo họ, Việt Nam đã có những phản ứng tương đối sắc bén, phù hợp với tình hình cụ thể. Chính giới nhiều nước đã lên tiếng phản đối các hoạt động, các yêu sách chủ quyền “bất hợp pháp” của Trung Quốc ở Biển Đông⁽²⁾. Bên cạnh đó, báo chí quốc tế, Việt ngữ⁽³⁾ thường xuyên cập nhật thông tin về vụ việc và cho rằng Việt Nam đã xử lý vụ việc khôn khéo, phản ứng kiên quyết trên thực địa và sắc bén trong phát ngôn; ghi nhận ta đấu tranh

(1) Các báo, đài VTV, VOV, TTXVN, Thanh niên, Tiền phong, Vnexpress, Vietnamnet,... đã có nhiều bài viết, bài nói lên án hành động của Trung Quốc vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của UNCLOS 1982; vùng biển mà nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc tiến hành khảo sát hoàn toàn không có tranh chấp; nhấn mạnh hành động của Trung Quốc đang “phá hủy lòng tin của quốc tế”; khẳng định tính chính nghĩa của ta. Các bài viết đã giải tỏa nhu cầu thông tin của đông đảo người dân quan tâm về vụ việc, nâng cao nhận thức về chủ quyền của Việt Nam theo luật pháp quốc tế, vạch trần những hành vi sai trái của Trung Quốc và đánh giá cao các biện pháp đấu tranh kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền trên biển của ta thời gian qua. Đồng thời không kích động biểu tình trái phép gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

(2) Ngày 11/7/2019, Bộ Ngoại giao Mỹ ra tuyên bố “kiên quyết phản đối” các nỗ lực của Trung Quốc nhằm áp đặt các yêu sách chủ quyền “bất hợp pháp” của Trung Quốc ở Biển Đông, kêu gọi tất cả các bên tôn trọng luật pháp quốc tế và giải quyết tranh chấp một cách hòa bình, dựa trên luật pháp, thay vì dùng vũ lực. Ngày 20/7, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ Morgan Ortagus lên tiếng phản đối “hành động khiêu khích lặp lại của Trung Quốc”. Trên Twitter ngày 19/7, Cố vấn an ninh quốc gia Mỹ John Bolton cho rằng “Tôn trọng chủ quyền và tự do hàng hải là nền tảng của tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương mà Mỹ và Hiệp hội Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chia sẻ”.

(3) Reuters, Bloomberg, Sputnik, Japan Times, Aljazeera, Express, The Strait Times, Taiwan News, Inquirer.net, ABS-CBN, DPA, The Straits Times, Stratfor, VOA, RFA, Reuters, AFP, CNA...

(4) In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xinh-ga-po.

(5) Mạng Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Nhân dân Nhật báo, báo Hoàn cầu...

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 9/2019

Trong tháng cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền các hoạt động nổi bật của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, địa phương; phản ánh tình hình, kết quả tiếp xúc giải quyết kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh, huyện đối với cử tri; tuyên truyền sâu rộng về một số nghị quyết, văn bản vi phạm pháp luật được Quốc hội, HĐND tỉnh thông qua; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018, của Bộ Chính trị “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền tình hình và kết quả các hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019)[1], gắn với tuyên truyền về kết quả 03 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW

của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện NQTW4 (khóa XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” ở các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh, nhất là tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 143-KH/TU, ngày 03/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[2]; đồng thời, kết hợp thông tin tuyên truyền về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực[3]; tích cực tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình cá nhân,

→ mạnh mẽ trong vụ việc, ủng hộ các biện pháp đấu tranh ngoại giao, cũng như tạo dư luận của ta nhằm mục đích vừa bảo vệ chủ quyền, vừa đảm bảo hòa bình và ổn định trong nước. Báo chí các nước ASEAN⁽⁴⁾ chủ yếu đăng lại tin của các hãng thông tấn quốc tế, có ý liên hệ với sự kiện năm 2014, nhấn mạnh ASEAN cần đoàn kết để đàm phán COC với Trung Quốc. Trong khi đó, báo chí Trung Quốc⁽⁵⁾ đề cập rất ít về vụ việc; đa phần đăng nội dung phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc, đáng chú ý, phía Trung Quốc đã phê phán gay gắt sự can thiệp của Mỹ vào vấn đề Biển Đông.

Trong thời điểm diễn ra vụ việc, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội thông qua các trang mạng xã hội, các báo, đài phát thanh bằng tiếng Việt ở nước ngoài thường xuyên thông tin xuyên tạc các chủ trương, biện pháp của ta trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của UNCLOS 1982 ở Biển Đông, kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kích động lôi kéo biểu tình quy mô lớn, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể

chính trị - xã hội các cấp bám sát, theo dõi tình hình, nắm chắc diễn biến tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tránh bị lợi dụng, kích động gây mất ổn định xã hội.

Dự báo trong thời gian tới, tình hình Biển Đông sẽ còn tiếp tục diễn biến phức tạp, Trung Quốc không từ bỏ mưu đồ độc chiếm Biển Đông. Lợi dụng tình hình phức tạp này, các thế lực thù địch trong và ngoài nước tiếp tục có những hành động chống phá, lôi kéo, kích động người dân. Đề nghị toàn Đảng, toàn dân cảnh giác với các thủ đoạn chia rẽ, phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ sự ủng hộ cao nhất của cộng đồng quốc tế; chung sức đồng lòng, tin tưởng và quyết tâm cao dưới sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, triển khai có hiệu quả các chủ trương, biện pháp xử lý vụ việc; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc quyền và lợi ích hợp pháp của ta ở Biển Đông cũng như giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

☞ tập thể tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” trên các lĩnh vực đời sống xã hội[4].

3. Tiếp tục tuyên truyền tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, như: Chương trình hành động số 60-CTr/TU, ngày 18/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 08-NQ/TU (khóa XIII) về phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025[5]; kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18/02/2002 về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tình hình và kết quả công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả[6] gắn với tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 145-KH/TU, ngày 06/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về “Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã”[7] và Kế hoạch số 108-KH/TU, ngày 29/8/2018 của Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về “Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”[8]; tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2019, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 951/KH-UBND, ngày 20/3/2019, Chỉ thị số 11/CT-UBND, ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh triển khai triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg, ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, chú ý thông tin tuyên truyền về tình hình và kết quả việc “Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh”[9] gắn với công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công trên địa bàn tỉnh[10], Đại hội các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Thuận lần thứ III - năm 2019.

4. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 8 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tháng 9/2019; phản ánh tình hình và kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 684-KL/TU, ngày 22/11/2018 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số

62/NQ-HĐND, ngày 07/12/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; công tác giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác phòng chống dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi, nhất là tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết và dịch tả lợn Châu Phi; vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác “giảm nghèo”, “đền ơn đáp nghĩa”, từ thiện nhân đạo; công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên, môi trường; các biện pháp phòng, chống cháy, nổ, tai nạn giao thông; công tác đấu tranh chống tệ nạn xã hội, tội phạm ma túy; phản ánh các hoạt động triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2010 - 2020; tình hình triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2019 [11], phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”[12].

Tuyên truyền về Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019 của tỉnh với chủ đề: “kết nối tiềm lực - phát triển bền vững”; công tác đền bù, giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Thuận[13]; các phong trào thi đua của các ngành, địa phương, đơn vị... Trong tuyên truyền, cần lưu ý tập trung thông tin về kết quả thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của Bình Thuận, qua đó, phát hiện, biểu dương kịp thời các mô hình, điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh; gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực, gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời, đấu tranh, phê phán các hành vi thiếu văn hóa, văn minh trong ứng xử cộng đồng và trong bảo vệ môi trường sống.

5. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm và các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của tỉnh như: Kỷ niệm 74 năm ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2018); 57 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa nước CHXHXN Việt Nam và CHDCND Lào (05/9/1962 - 05/9/2019); 89 năm phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (12/9/1930 -

12/9/2018); 42 năm ngày Việt Nam trở thành thành viên Liên hợp quốc (20/9/1977 - 20/9/2019); 74 năm ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2019); 79 năm ngày Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940 - 27/9/2019);... Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc[14]; tuyên truyền, phản ánh tình hình và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 theo Quyết định số 254/QĐ-UBND, ngày 25/01/2019; đồng thời, chủ động đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; tuyên truyền nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông gắn với đẩy mạnh tuyên truyền tình hình và kết quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 16/01/2018

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ và giải pháp cấp bách tăng cường quản lý, ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân trong tình khai thác hải sản bất hợp pháp tại vùng biển nước ngoài; qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân; kịp thời đấu tranh, phản bác đối với các thông tin sai trái, xấu độc, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, nhất là tình hình Biển Đông hiện nay... để xuyên tạc, kích động, gây mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Ngoài những nội dung định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các địa phương, đơn vị và các cơ quan báo chí của tỉnh căn cứ nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, địa phương, đơn vị, sở, ngành, đoàn thể mình để bổ sung và triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

[1] Hướng dẫn số 81-HD/BTGTU, ngày 21/5/2019 về tuyên truyền, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 50 năm ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019) .

[2] Về thực hiện Kết luận số 38-KL/TW, ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị về về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Hướng dẫn số 90-HD/BTGTU, ngày 15/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[3] Theo Kết luận số 697-KL/TU, ngày 08/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII); Hướng dẫn số 88-HD/BTGTU, ngày 08/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[4] Theo Kế hoạch số 119-KH/TU, ngày 18/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 71-HD/BTGTU, ngày 09/01/2019 về "Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Hướng dẫn số 65-HD/BTGTU, ngày 12/11/2018 về tuyên truyền điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hướng dẫn số 79-HD/BTGTU, ngày 01/4/2019 "Báo chí tuyên truyền điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[5] Theo Kết luận số 729-KL/TU, ngày 31/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

[6] Theo Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương (khóa XII);

[7] Theo Hướng dẫn số 87-HD/BTGTU, ngày 09/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.

[8] Theo Hướng dẫn số 62- HD/BTGTU ngày 31/10/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

[9] Theo Thông báo Kết luận số 156/TB-UBND, ngày 14/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị "Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh" và lãnh đạo tỉnh gặp gỡ đối thoại với doanh nghiệp.

[10] Theo Chỉ thị số 42-CT/TU, 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

[11] Theo Kế hoạch số 738/KH-BCĐ, ngày 04/3/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh Bình Thuận về việc triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm 2019.

[12] Công văn số 2080, ngày 12/7/2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về triển khai tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 152-KH/TU thực hiện Kết luận số 44-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" trong tình hình mới.

[13] Công văn số 1928- CV/BTGTU, ngày 18/4/2019 và đề cương tuyên truyền kèm theo.

[14] Theo Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 18/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trong đó, có Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX), Chỉ thị số 18-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo và Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 08/10/2003 của Tỉnh ủy (khóa X).

NGƯỜI PHỤ NỮ “ CHO ĐI LÀ CÒN MÃI ”

 THƠM XÍCH

Có những tâm hồn trước khi ra đi mãi mãi vẫn kịp giúp « hồi sinh » cho nhiều cuộc đời khác bằng cách hiến một bộ phận cơ thể mình. Đối với thân nhân của họ, dù nổi nhớ thương da diết, nổi đau quặn thắt về sự mất mát đau thương nhưng điều hạnh phúc và niềm tự hào nhất với họ và người thân của mình vẫn hiện hữu trong cơ thể của người khác bằng những bộ phận được cấy ghép. Sự « hồi sinh » của những cuộc đời bằng nghĩa cử cao đẹp, đầy nhân văn đáng trân trọng, người phụ nữ tôi muốn nhắc đến đó là chị Nguyễn Thị Bích Hạnh, 47 tuổi, cư ngụ tại thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình.

Chúng kiến nhiều trường hợp mắc bệnh nội tạng ra đi khi tuổi đời còn rất trẻ; nổi đau mất mát của người ở lại chị cảm thấy xót thương cho

những mảnh đời bất hạnh. Sau nhiều năm trầm trở, suy nghĩ “ mạng người là rất quý nhưng một khi không thể duy trì được sự sống thì hiến tạng cho người còn sống quý hơn muôn vạn lần. Chết là hết, thân xác, bộ phận nội tạng cứ thế bị phân hủy và vùi vào cát bụi theo thời gian. Đời người ngắn ngủi, ai cũng trở về cát bụi, tại sao trước khi về lòng đất mẹ, mình không để các bộ phận cơ thể làm những điều có ích cho xã hội”. Với suy nghĩ “cho đi là còn mãi”, năm 2015 chị Hạnh đã quyết định đăng ký hiến tạng cứu người khi qua đời tại Bệnh viện Chợ Rẫy TPHCM và mong muốn người thân hãy nén đau thương tôn trọng và làm theo ước nguyện của chị.

Bên cạnh nghĩa cử cao đẹp ấy, chị còn là một tấm gương sáng điển hình trong việc học tập và làm theo tư tưởng

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Với vai trò trưởng thôn, trong thời gian qua chị đã vận động chị em treo cờ vào các ngày lễ, Tết và treo ảnh Bác ở nơi tôn nghiêm nhất của gia đình hầu như 100% thành viên CLB đều treo ảnh Bác; vận động gần 100% các hộ dân dọc theo Quốc lộ 1A xây dựng trụ cờ trước nhà. Chị còn hướng dẫn chị em phụ nữ chuyển dần từ học tập sang làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể thiết thực hàng ngày như: xây dựng hũ gạo tình thương hơn 80 kg giúp đỡ nhiều hộ già, neo đơn, tàn tật; xây dựng tổ Nuôi heo đất, góp vốn xoay vòng được 27.000.000đ cho 27 chị mượn không lãi; xây dựng quỹ của CLB được 7.260.000đ thăm hỏi thành viên ốm đau, bệnh tật và xét cho các chị khó khăn vay sản xuất, chăn nuôi, buôn bán nhỏ. Phối hợp cùng

ban ngành thôn vận động nhân dân đóng góp sỏi hóa được 3 tuyến đường, bê tông hóa 2 tuyến đường và vận động nhân dân tự đóng góp xây dựng các cây cầu nhỏ bắc qua các con mương, tạo thuận lợi trong việc đi lại của bà con trong thôn xóm.

Tính đến nay, chị đã vận động mạnh thường quân hàng trăm triệu để hỗ trợ cho các trường hợp khó khăn tại địa phương như: sửa chữa nhà, bắc nước sinh hoạt, điện lưới quốc gia cho nhà cô Hồ Thị Tuyên thôn Bình Sơn gần 40 triệu đồng; mua đất và xây nhà, bắc điện, nước cho hộ Phạm Thị Duyên, bị khuyết tật từ thôn Bình Nghĩa chuyển về Bình Sơn với số tiền 98 triệu đồng; bắc điện thấp sáng cho cô Thới Thị Sửu thôn Bình Nghĩa 2,3 triệu đồng; xây 1 nhà vệ sinh và bắc nước sạch cho cô Bùi Thị Lụa 11 triệu đồng; hỗ trợ gần 25 triệu đồng hỗ trợ chị Đặng Thị Kim Chi cư ngụ thôn Bình Nhơn bị ung thư vú cần phải xạ trị và gia đình anh Công,

chị Sa có con là Võ Ngọc Hiệp mất ở nước bạn Lào với số tiền 54.310.000đ để đưa thi thể em về nhà an táng; hỗ trợ áo quan cho hơn 20 hộ gia đình khó khăn có người thân qua đời; hàng tháng hỗ trợ cho 40 hộ trên địa bàn xã, mỗi suất gồm gạo, mì tôm, gia vị trị giá 200 nghìn đồng/suất; hỗ trợ 2 hộ già neo đơn khó khăn mỗi hộ 300 nghìn mỗi tháng và đặc biệt cứ đầu năm học chị lại vận động mạnh thường quân hỗ trợ học bổng, quần áo, sách vở cho các em có hoàn cảnh khó khăn để tiếp bước cho các em đến trường không chỉ địa phương mình mà còn chia sẻ đến các xã khó khăn khác như Phan Tiến, Phan Sơn.

Gác lại những việc làm ý nghĩa của bản thân, trở lại với gia cảnh của mình, chị Hạnh chia sẻ: “Mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, nhưng bản thân chị luôn lạc quan sống hết mình vì cộng đồng và luôn là người vợ, người mẹ tốt. Thấu hiểu được nỗi lo lắng, sự yêu thương hết lòng của

người mẹ, các con chị luôn là con ngoan, trò giỏi và đạt thành tích cao trong học tập. Đó chính là nguồn động lực to lớn nhất giúp chị yên tâm công tác xã hội cũng như là niềm tự hào của bản thân”.

Những việc làm thiết thực và nghĩa cử cao đẹp của chị có lẽ không chỉ riêng tôi mà bất kỳ ai được biết đến đều cảm thấy ngưỡng mộ và mến phục. Hiến mô, tặng sau khi qua đời là việc làm ý nghĩa nhất, nhân văn nhất, góp phần nhân lên tình yêu thương đồng loại trong cuộc sống hôm nay. Lúc này sự ra đi của họ không phải là hư không, vô nghĩa, bởi vì từ cái chết này, một sự sống khác được hồi sinh. Với công tác thiện nguyện bằng cả trái tim và nghĩa cử “cho đi là còn mãi” của mình chị là tấm gương sáng để thế hệ trẻ học tập làm theo.

“Nếu chỉ còn một ngày để sống, tôi sẽ làm những việc có lợi cho mọi người, cho xã hội” đó là câu nói của chị khi chia tay với tôi./.



MẸ CỦA 8 LIỆT SĨ

 Thượng tá Ngô Minh Lực,
Phó Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.

Quá trình hoạt động cách mạng cũng là quá trình Mẹ phải chịu đựng nỗi đau khi lần lượt 7 con ruột và một con rể hy sinh. Cứ mỗi lần nhận được tin con hy sinh, Mẹ càng lao vào hoạt động cách mạng.

Khi nhận được tin đau đớn người con trai lớn anh dũng hy sinh, Mẹ không khóc, Mẹ nói với các con rằng: "Càng thương anh con bao nhiêu, má càng cầm giận bè lũ cướp nước và bán nước bấy nhiêu. Các con hãy cố gắng trả thù cho anh con và trả thù cho đất nước".

Ngày 06/11/1978, Mẹ được Quốc hội và Nhà nước CHXHCN Việt Nam tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân". Mẹ mãi mãi xứng đáng là một bà mẹ Việt Nam "Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang".

Tri ân Mẹ và bao lớp cha anh đã ngã xuống cho màu cờ Tổ quốc thêm thắm tươi, cho đất nước Việt Nam ngày càng nở hoa; thế hệ trẻ hôm nay nguyện ra sức học tập, rèn luyện, lao động xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

Mẹ tên là Phạm Thị Ngự, sinh năm 1910, quê ở xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, cha mẹ mất sớm; khi lấy chồng sinh được 8 người con, về sau chồng cũng bị liệt 2 chân và mất sớm.

Mẹ vừa nuôi dạy con cái, vừa làm giao liên, tiếp tế lương thực, thuốc men, nuôi giấu cán bộ, bộ đội. Và như thế, Mẹ đã hoạt động cách mạng từ thời kỳ chống Pháp bền bỉ cho đến ngày đất nước hoàn toàn giải phóng.

Cảnh sát biển đồng hành cùng người dân huyện Đảo Phú Quý





BÁC ĐỌC TUYÊN NGÔN

 **BÙI VĂN HIÊN**

"Tôi nói đồng bào nghe rõ không?"
Cả muôn triệu tấm lòng đáp: "Có!"
Giữa Quảng trường là biển người và cờ đỏ
Dưới trời thu nắng dịu Ba Đình.

Tuyên ngôn mở ra thời đại Hồ Chí Minh
Thời đại hòa bình, tự do, độc lập
Nay đang vững vàng trong tiến trình hội nhập
Vì nước mạnh, dân giàu, xã hội văn minh.

Đảng với dân thật sâu nặng nghĩa tình
Đảng và Bác luôn đồng hành cùng dân tộc
Làm cách mạng biết coi dân là gốc
Không tham địa vị, giàu sang, bổng lộc cho mình.

Bản Tuyên ngôn Bác đọc giữa Ba Đình
Đã kết tinh nghìn năm lịch sử
Hội nhập, bang giao phải luôn nhớ giữ
Đúng đường đi, không đổi hướng, thay màu.

BÊN SUỐI CẠN Ở “NGHĨA TRANG TRƯỜNG SƠN”

 LÊ THANH HÙNG

Lặng lẽ, khói sương mờ lặng lẽ
Người thương binh đi cuối đoàn tham quan
Tiếng gậy sắt gượng rung nhẹ
Gõ nhịp đi ... trên thêm xi măng

*

Trời không có gió, sao chợt rung cây lá
Như chào các anh, về đất thánh của Binh đoàn
Từ đồi Bến Tắt đã xuôi đi trăm ngả
Mặt trận kéo dài, như vết dầu loang ...

*

Tiếng gậy sắt gõ lơi, khắp khiêng rê qua hàng bia mộ
Khắc khoải tìm trong khu đồng hương
Dật dờ nắng, trong bóng chiều loang lổ
Chập chờn rơi một ký ức bi thương

*

Dõi mắt xa xa, đắm đắm phía đầu nguồn sông Thạch Hãn
Lặng nghe tiếng bàn chân đã mất của mình
Bước lạo xạo dưới lung sâu, lội qua dòng suối cạn
Mây trắng bay trên đầu, lớp lớp đỉnh ninh

*

Dòng suối cạn thì không có sóng
Khói hương bay, mờ tỏ những mộ bia
Cũng “Xin đừng che khuất nỗi bần hàn của những cựu binh còn
đang sống”(*)

Nghe quá khứ nổi tương lai, bắt đầu từ hiện tại, không thể chia lìa ...

(*) Ý của Đặng Đình Nguyên

Kinh nghiệm công tác dân vận trong thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh

 VŨ THỊNH

Việc thực hiện công tác dân vận trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án là bước quan trọng để dự án hoàn thành đảm bảo tiến độ đề ra.

Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là từ khi Đảng, Chính phủ ban hành những văn bản quan trọng về công tác dân vận như: Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về "Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị"; Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) "về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương, Chỉ thị số 16-CT/TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03-CT/TU, ngày 26/11/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tăng cường và nâng cao

hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trong tình hình mới". Những năm qua, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh đã triển khai nhiều biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác dân vận trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; đặc biệt là việc triển khai thực hiện công tác dân vận trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh; đây là lĩnh vực có liên quan và ảnh hưởng đến nhiều vấn đề, từ khâu quy hoạch, xây dựng và triển khai thực hiện dự án, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư,... đến việc bố trí nguồn vốn của nhà nước, thực hiện các chính sách liên quan nên dễ dẫn đến khiếu

nại, khiếu kiện, làm chậm tiến độ hoặc gây bức xúc cho nhân dân. Do vậy, việc thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án là bước quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành dự án đúng tiến độ đề ra.

Quan điểm, phương châm "công tác dân vận phải đi trước một bước" trong thực hiện công trình, dự án trọng điểm đã được các cấp, các ngành ở Bình Thuận quán triệt và thực hiện từ khi có Hướng dẫn số 169-HD/BDVTV, ngày 11/6/2013 của Ban Dân vận Trung ương và Kế hoạch số 4898/KH-UBND, ngày 02/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Nhờ vận dụng và thực hiện tốt quy trình công tác dân vận nên nhìn chung các dự án triển khai

đều nhận được sự đồng tình của đa số nhân dân trong vùng và hoàn thành đảm bảo tiến độ. Đáng chú ý là các dự án như: Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, đoạn đi qua địa bàn tỉnh; Dự án đường Lê Duẩn, Dự án đường Hùng Vương, Dự án đường từ cầu Hùng Vương đến đường ĐT.706B;... và hiện nay đang triển khai thực hiện Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn đi qua địa bàn tỉnh. Để thực hiện hoàn thành các dự án này, cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở luôn thể hiện sự quan tâm cao độ với mục đích là làm cho nhân dân hiểu, đồng thuận với chủ trương của Nhà nước. Quá trình đó, rút ra một số kinh nghiệm công tác dân vận như sau:

Một là, phải thực hiện tốt phương châm “Công tác dân vận phải đi trước một bước” trong xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách và trong triển khai thực hiện các công trình, dự án gắn với thực hiện tốt việc phân công, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị; trong đó cơ quan nhà nước phải

đóng vai trò trung tâm; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân và thực hiện tốt việc giám sát trong quá trình thực hiện dự án.

Hai là, phải thực hiện nhất quán, đồng bộ và đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng trong thực hiện các công trình, dự án; trong đó, xác định rõ công tác giải phóng mặt bằng là khâu then chốt, quyết định tiến độ của dự án, việc thực hiện các chính sách liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người dân, phải đảm bảo công bằng, minh bạch, dân chủ.

Ba là, các cấp chính quyền phải tập trung chỉ đạo công khai về mục đích, yêu cầu và các chính sách liên quan đến dự án; chỉ đạo chặt chẽ, khẩn trương các khâu, các bước phục vụ cho công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, giao đất, bảo đảm tốt nhất mọi quyền lợi của người dân trong vùng dự án đúng quy định của pháp luật; kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh trong thực tế.

Bốn là, phải phát huy đúng mức vai trò của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, làm cho mọi người dân hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của công trình, dự án để từ đó tích cực ủng hộ, đồng thuận, phối hợp chặt chẽ với chính quyền triển khai tốt các khâu công việc cụ thể. Trong những trường hợp cần thiết, cần thành lập các tổ tuyên truyền, vận động đặc biệt với tinh thần sâu sát, kiên trì, mềm dẻo, linh hoạt.

Năm là, phải thực hiện công khai các thông tin về dự án đúng quy định để người dân biết; phối hợp chặt chẽ từ khâu kiểm đếm đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đảm bảo phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tế.

Sáu là, phải phát huy trách nhiệm của đảng viên, CBCC, viên chức trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân làm các thủ tục liên quan, tránh gây phiền hà cho người dân./.

Vài suy nghĩ đối với công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong toàn Đảng bộ tỉnh Bình Thuận

 LIÊN HUỖNH

Cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lê Nin về xây dựng Đảng khẳng định: xây dựng Đảng kiên định về chính trị theo con đường chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Cộng sản, tất cả vì tự do, hạnh phúc cho con người; vững vàng về tư tưởng, kiên trì lý luận của chủ nghĩa Mác-Lê Nin; thống nhất, chặt chẽ về tổ chức. Thẩm nhuần nguyên lý của Chủ nghĩa Mác-Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam thống nhất mục tiêu xây dựng Đảng vững mạnh trên 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, xem đó là định hướng cơ bản, nhất quán trong công tác xây dựng Đảng; điều đó thể hiện thống nhất trong các văn kiện Đảng từ khi thành lập cho đến Đại hội lần thứ XI của Đảng. Đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trên cơ sở kế thừa, phát triển Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về xây dựng Đảng, Đảng ta bổ sung mục tiêu xây dựng Đảng về đạo đức. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII chỉ rõ: “Tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Tập trung thực hiện mục tiêu: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức”.

Đây là bước phát triển mới tư duy lý luận về xây dựng Đảng. Hiểu một cách khái quát thì cốt lõi của xây dựng Đảng về đạo đức là: (1) Kiên trì mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; (2) Tăng cường giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng đối với từng cán bộ, đảng viên của Đảng, nhấn mạnh chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; (3) Xây dựng Đảng về đạo đức gắn liền với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức; (4) Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo quy định 101-QĐ/TW của Ban Bí thư và Quy định số 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương đảng (khóa XII). Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bình Thuận đã chỉ đạo quyết liệt đến cấp uỷ các cấp, cụ thể hoá thực hiện công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong

toàn Đảng bộ tỉnh, đạt kết quả nổi rõ là:

Thứ nhất, thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) trong toàn Đảng bộ tỉnh gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi Trung ương ban hành Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) đã ban hành Chương trình hành động số 12 -NQ/TU (Ngày 14/12/2016), thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 12), xác định rõ 11 nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện đồng bộ, toàn diện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII).

Công tác triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) trong toàn tỉnh

được thực hiện nghiêm túc, hoàn thành đúng tiến độ thời gian, đạt chất lượng. Sau khi học tập, quán triệt, cán bộ, đảng viên đã viết bài thu hoạch gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Huyện uỷ theo quy định, đạt tỷ lệ 98,2% (Đặc biệt, có nhiều đảng bộ có số cán bộ, đảng viên viết bài thu hoạch đạt tỷ lệ 100%(1)). Hầu hết cán bộ, đảng viên đã viết cam kết không suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo quy định; về nhận thức và hành động đã có chuyển biến tích cực. Quá trình thực hiện, 100% cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của mình để tổ chức thực hiện Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động số 12 của Tỉnh uỷ. Hàng năm, 100% cá nhân người đứng đầu cấp uỷ và chính quyền của 15/15 đảng bộ trực thuộc tỉnh và Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã xây dựng kế hoạch hành động cá nhân theo quy định.

Toàn Đảng bộ tỉnh thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân hàng năm gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chỉ đạo sâu sát các đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành tỉnh và ban thường vụ các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở ngành mình, cấp mình hàng năm. Từ năm 2016-2018, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã đề nghị kiểm điểm sâu đối với 25 tập thể và 54 cá nhân; trong đó, năm 2016 là 04 tập thể và 04 cá nhân; năm 2017 là 06 tập thể và 11 cá nhân; riêng năm 2018 là 15 tập thể (trong đó có 10 ban thường vụ huyện, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc, 04 tập thể Lãnh đạo sở, 01 tập thể Ban Biên tập Báo Bình Thuận) và 39 cá nhân (trong đó có 03 đồng chí bí thư huyện uỷ; 09 đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện; 12 đồng chí giám đốc, phó

giám đốc sở; 04 đồng chí Ban Giám đốc Công an tỉnh; 02 đồng chí Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; 02 đồng chí Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh; 06 đồng chí Trưởng Công an và Chỉ huy trưởng quân sự cấp huyện (huyện Tuy Phong, huyện Bắc Bình và thành phố Phan Thiết) và 01 đồng chí Tổng Biên tập Báo Bình Thuận).

Có 409 lượt cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trực tiếp nhận xét, xếp loại; trong đó, năm 2016, có 138 đồng chí (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 13 đồng chí; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 108 đồng chí; Hoàn thành chức trách nhiệm vụ nhưng còn hạn chế một số mặt 17 đồng chí); năm 2017 có 135 đồng chí (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có 16 đồng chí; hoàn thành tốt nhiệm vụ có 113 đồng chí; hoàn thành nhiệm vụ có 04 đồng chí; không hoàn thành nhiệm vụ có 02 đồng chí); năm 2018, có 136 đồng chí (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có 23 đồng chí; hoàn thành tốt nhiệm vụ có 108 đồng chí; hoàn thành nhiệm vụ có 05 đồng chí).

Công tác đánh giá xếp loại tổ chức đảng và đảng viên ngày càng thực chất hơn. Năm 2016, có 28.758 đảng viên đã được đánh giá chất lượng, chiếm tỷ lệ 90,28%, so với năm 2015 giảm 0,41%; có 2.808 đảng viên được miễn đánh giá chất lượng, chiếm tỷ lệ 8,82%, so với năm 2015 tăng 0,64%; có 287 đảng viên chưa đánh giá chất lượng, chiếm tỷ lệ 0,9%. Kết quả xếp loại: Có 2.568 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 8,9%, so với năm 2015 giảm 1,45%. 21.208 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 73,75%, so với năm 2015 tăng 0,58%. 4.801 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 16,69%, so với năm 2014 tăng 0,67%; Trong đó, có 1070 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ nhưng có mặt còn hạn chế, chiếm tỷ lệ 22,29% so với số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (). 181 đảng viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 0,63%, so với năm 2015 tăng 0,23%; trong đó có 151 đảng viên đã bị xử lý kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể trong năm, so với năm 2015 tăng 49 đảng viên; 9 đảng viên

(1) Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, La Gi, Tánh Linh, Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp, Đảng uỷ Công tỉnh, Quân sự tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh.

qua kiểm điểm phát hiện vi phạm tư cách đảng viên; 21 đảng viên do cơ quan quản lý, chi bộ đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, so với năm 2015 tăng 9 đảng viên. Năm 2017, có 33.642 đảng viên; đã đánh giá, phân loại được 30.346 đảng viên (đạt 90,2%). Kết quả xếp loại: Tổng số đảng viên được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ là 25.154/30.346 đảng viên (chiếm 82,89%); trong đó, có 2.624/25.154 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (chiếm 10,43% số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ) và 22.530 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hoàn thành nhiệm vụ có 5.014/30.346 đảng viên (chiếm 16,52%); trong đó, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế từng mặt có 1.384 đảng viên (chiếm 27,6%; chủ yếu còn hạn chế trong công tác và sinh hoạt); có 4 đồng chí là bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan đơn vị chưa hoàn thành nhiệm vụ. Không hoàn thành nhiệm vụ có 178/30.346 đảng viên (chiếm 0,59%); trong đó, bị thi hành kỷ luật là 155 đảng viên (chiếm 87,08%); qua kiểm tra phát hiện vi phạm tư cách đảng viên là 5 đảng viên và cơ quan quản lý, chi bộ đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ là 17 đảng viên. Năm 2018, toàn đảng bộ tỉnh có 35.340 đảng viên; đã đánh giá, phân loại được 31.955 đảng viên (đạt 90,42%). Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có 2.794/31.955 đảng viên (chiếm 8,74%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ có 25.041/31.955 đảng viên (chiếm 78,36%); Hoàn thành nhiệm vụ có 3.935/31.955 đảng viên (chiếm 12,31%); Không hoàn thành nhiệm vụ có 185/31.955 đảng viên (chiếm 0,58%; trong đó, chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu là 17 đảng viên; đảng viên là công chức, viên chức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ là 30 đảng viên; bị xử lý kỷ luật là 137 đảng viên).

Qua kiểm điểm, đến nay trong đảng bộ chưa phát hiện có cán bộ, đảng viên có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Sau kiểm điểm, Các cấp ủy trực thuộc tỉnh và hầu hết người đứng đầu các cấp ủy đã xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII); một số nơi không xây dựng kế hoạch riêng nhưng có lồng ghép vào chương trình công

tác của địa phương, đơn vị mình. Đối với các tập thể và cá nhân được gợi ý kiểm điểm sâu đã ban hành kế hoạch, đề ra biện pháp cụ thể để khắc phục những khuyết điểm, hạn chế theo kết luận; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho cấp trên và các cơ quan liên quan theo quy định. Quá trình thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện theo đúng kế hoạch, chương trình, có trọng tâm, trọng điểm, nội dung sát hợp; tập trung vào việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; về thực hiện Chỉ thị 27, 30, 40-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng. Sau kiểm tra, có thông báo kết quả kiểm tra, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Thứ hai, kết quả thực hiện Quy định số 55 –QĐ/TU ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay; Tiếp tục thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; triển khai thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”

Ngày 11/01/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 546 –CV/TU về việc tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; đã chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc Quy định số 55 –QĐ/TW của Bộ Chính trị; tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27, 30, 40 của Tỉnh ủy gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Theo đó, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị đã quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch hoặc lồng ghép vào nghị quyết, chương trình công tác để triển khai và giám sát việc chấp hành của cán bộ,

đảng viên theo quy định. Qua thực hiện cho thấy: Tính tiên phong, gương mẫu, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng lên; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/2016/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 27 -CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ được thực hiện nghiêm túc.

Ngày 22/3/2017, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 51-KH/TU, về tuyên dương gương điển hình tiên tiến thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cấp tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020; trên cơ sở đó, từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện tại cấp mình, chia làm 02 giai đoạn (giai đoạn 1: 2016-2018 và giai đoạn 2: 2019-2020). Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đã bám sát mục đích, yêu cầu về 6 nội dung chỉ đạo, 3 vấn đề bức xúc nổi cộm và 03 nội dung đột phá theo kế hoạch số 31/KH/TU, bám sát chuyên đề thực hiện của từng năm để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ở cấp mình, đơn vị mình cho phù hợp. Qua đó, đã xác định và tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm của đơn vị, đưa việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh trở thành nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức; khắc phục bệnh thành tích, hình thức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quá trình thực hiện, phần lớn người đứng đầu cấp uỷ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các cấp uỷ trực thuộc, cơ quan, đơn vị cấp huyện đã đề cao trách nhiệm nêu gương, trong học tập và làm theo, thực hiện phương châm “trên trước, dưới sau; trong trước, ngoài sau” để làm gương cho cấp dưới và đảng viên, nhân dân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh. Việc biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo gương Bác được cấp uỷ, cơ quan, đơn vị địa phương quan tâm thực hiện khá kịp thời, bước đầu đã tạo

được sức lan toả, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Để thực hiện nghiêm túc Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”; ngày 21/11/2018, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Công văn số 1325 –CV/TU yêu cầu các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành tỉnh; các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc tỉnh lãnh đạo và tổ chức phổ biến, quán triệt kịp thời đến chi bộ để từng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ và thực hiện nghiêm túc theo quy định.

Thứ ba, Đẩy mạnh việc rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, lễ lối công tác của cán bộ, đảng viên; xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị; Thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, cơ hội, thực dụng

Nhằm đẩy mạnh việc rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, lễ lối công tác của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong tỉnh, ngày 03/5/2017, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Công văn số 714-CV/TU về chấn chỉnh đạo đức tác phong, ý thức tổ chức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh. Theo đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung ban hành quy định về chuẩn mực đạo đức thực hiện trong cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương mình và báo cáo kết quả thực hiện. Song song đó, định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm, các cơ quan đơn vị, địa phương trong tỉnh báo cáo kết quả thực hiện việc chấn chỉnh đạo đức tác phong, ý thức tổ chức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đơn vị, địa phương mình về cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ. Thực hiện từ năm 2017 đến nay, cấp uỷ các cấp đã chỉ đạo thực

hiện quyết liệt trong địa phương, đơn vị mình. Đẩy mạnh việc quán triệt, nhắc nhở cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên ở cấp mình tự giác chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các quy định, quy chế của đơn vị mình; nhất là việc chấp hành giờ giấc làm việc, nâng cao chất lượng công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sinh hoạt và công tác; nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên phải gắn liền với quét sạch tư tưởng, biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bè phái, cục bộ, chạy chức quyền, “lợi ích nhóm”, cơ hội, thực dụng trong chính trị và kinh tế. Cán bộ, đảng viên thường xuyên tự giác tu dưỡng, rèn luyện bản thân; nâng cao ý thức trong thực hiện tự phê bình và phê bình, củng cố và giữ vững khối đoàn kết trong nội bộ; ra sức thực hiện thực hiện có chất lượng, hiệu quả công việc được giao. Từng đơn vị, địa phương đã đề ra được những giải pháp hữu hiệu để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, vượt qua khó khăn, xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh, cơ quan, đoàn thể đoàn kết, chất lượng công tác có nhiều chuyển biến tích cực. Điểm tích cực là, việc chấn chỉnh đạo đức, tác phong, ý thức tổ chức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở từng đơn vị đã có sự gắn kết chặt chẽ với thực hiện và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trở thành việc làm thường xuyên thông qua thực tiễn sinh hoạt, công tác hàng ngày, liên hệ sát với trách nhiệm, cương vị công tác của mỗi cá nhân và tập thể. Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, gắn với các đợt sinh hoạt chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn hàng năm của từng đơn vị và trên toàn tỉnh, đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên.

Từng cán bộ, đảng viên vững vàng về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng thì chi bộ mới tốt, mới mạnh, chi bộ tốt thì đảng bộ mới trong sạch, vững mạnh; thực hành tiết kiệm và kiên quyết đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, cơ hội, thực dụng trong toàn đảng bộ; có như vậy thì mới xây dựng Đảng bộ tỉnh thật sự là đạo đức, là văn minh.

Thứ tư, Xây dựng Đảng về đạo đức gắn liền với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức có mối quan hệ chặt chẽ với các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chính trị của Đảng Cộng sản là vì độc lập của dân tộc, hạnh phúc của nhân dân, là lý tưởng đạo đức của Đảng, của cán bộ, đảng viên của Đảng. Tư tưởng đạo đức không chỉ thể hiện nhận thức đúng đắn về các giá trị, chuẩn mực đạo đức, mà còn chi phối hành vi đạo đức của mỗi người. Thông qua thực hành đạo đức, thực hành dân chủ, thực hành tự phê bình và phê bình, thường xuyên lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của người dân về xây dựng Đảng, thực hiện sự giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với tổ chức đảng và các cán bộ đảng viên để xây dựng Đảng. Với yêu cầu đó, toàn Đảng bộ tỉnh thời gian qua đã tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết chuyên đề quan trọng về công tác xây dựng Đảng; đặc biệt là việc tổ chức, triển khai thực hiện đạt kết quả các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5,6,7 (khoá XII). Thực hiện sắp xếp, đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng bộ tỉnh về đạo đức thời gian qua đã đạt được những thành tựu quan trọng, thể hiện qua việc: Xây dựng Đảng bộ thật sự là đội tiên phong, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, xứng đáng là đại biểu trung thành lợi ích và niềm mong mỏi của nhân dân trong tỉnh; nêu cao tấm gương đạo đức; Giữ gìn được sự đoàn kết trong Đảng bộ; kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” với quyết tâm chính trị và sự nỗ lực cao của của từng đảng viên, của mỗi tổ chức đảng, của toàn Đảng bộ, đặc biệt là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Những kết quả ấy đã góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

3 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4: TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ BỨC XÚC ĐẠT HIỆU QUẢ

 MINH CHIẾN

Từ sự nghiêm túc, thẳng thắn, trách nhiệm, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng và các tập thể, cá nhân từng cán bộ, đảng viên đã tạo sức lan tỏa rộng khắp trong nội bộ Đảng và nhân dân...

Nhận thức Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” có ý nghĩa, quan trọng; Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo đạo tổ chức mở nhiều lớp học tập, quán triệt sâu kỹ cho cán bộ, đảng viên nắm vững các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, từ đó thể hiện quyết tâm phấn đấu để đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Để việc triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả, Huyện ủy chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai thực hiện theo phương châm

“trên trước, dưới sau”; “trong trước, ngoài sau”; “nói đi đôi với làm”, chú trọng việc làm theo bằng những hành động và việc làm cụ thể; gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở từng xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Theo đó, 33 chi, đảng bộ cơ sở, với 203 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở và 2.519 đảng viên tập trung, xác định rõ trách nhiệm của mình từ việc khắc phục những hạn chế thiếu sót qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng đến phát huy vai trò gương mẫu, nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, làm cho các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận diện và xác định những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của tập thể, cá nhân

để là căn cứ, cơ sở chấn chỉnh, khắc phục.

Huyện ủy chỉ đạo đúng mức công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, kết gắn với công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Trong 3 năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập 22 đoàn tiến hành 08 cuộc kiểm tra 54 lượt tổ chức đảng, 05 cơ quan và 03 đảng ủy viên và thành lập 19 đoàn tiến hành giám sát 40 lượt tổ chức cơ sở đảng, 02 cơ quan và 08 cán bộ chủ chốt cấp xã. Cấp ủy các đảng bộ cơ sở đã tổ chức kiểm tra 224 lượt tổ chức đảng và chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ đã kiểm tra 2.247 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề 61 lượt tổ chức đảng và chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ đã giám sát chuyên đề 871 lượt đảng viên. Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát được nâng lên, có trọng tâm, trọng điểm; vừa coi trọng đúng mức phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm

nhưng cũng kịp thời xem xét xử lý nghiêm khi có vi phạm; qua đó, góp phần tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy địa phương; nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Đảng bộ huyện xác định 3 nội dung đột phá tạo chuyên biến phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình; đổi mới nội dung và phương thức làm việc, gần dân, sát cơ sở, thường xuyên tiếp xúc, đối thoại, hướng dẫn, giải thích với nhân dân để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, bức xúc đặt ra... Thông qua việc thực hiện, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có nâng lên, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới phù hợp với từng địa phương, đơn vị, thể hiện qua kiểm điểm việc thực hiện quy chế làm việc, vai trò lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền. Thực

hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, điều hành, tham mưu, đề xuất và chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp trên, gắn với thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên nhắc nhở xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức giản dị, khiêm tốn, tận tụy, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao văn hoá giao tiếp, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức,... đã tạo sự chuyển biến tích cực, trách nhiệm thực thi công vụ, hiệu quả trong công việc của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Cùng với đó, qua việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác đó, xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các chương trình an sinh xã hội.

Điểm nổi bật là Chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đảng bộ huyện xác định rõ 03 vấn đề bức xúc, đó là: bảo vệ môi trường, quản lý đất đai, phòng, chống ma túy. Theo đó, việc rà soát các dự án quy hoạch khu

dân cư, chỉnh trang các khu dân cư tự phát, ngăn chặn việc lấn chiếm đất công và xây dựng trái phép; giám sát giải quyết ô nhiễm môi trường được tập trung. Đáng chú ý là việc giải quyết rác thải được tập trung triển khai quyết liệt. Với sự chỉ đạo của huyện, các địa phương đồng loạt ra quân tổng dọn vệ sinh, tạo sự chuyển biến về nhận thức trong nhân dân và lan tỏa những hoạt động của cộng đồng về thu gom rác thải, bảo vệ môi trường. Trước đây, nhiều địa phương như Phan Rí Cửa, Chí Công, Phước Thế, Bình Thạnh...nhức nhối nạn rác thải thì nay đã có sự chung tay, góp sức của cộng đồng dân cư làm sạch môi trường, chuyển nhận thức của người dân thành hành động cụ thể để bảo vệ môi trường. Công tác phòng, chống ma túy được triển khai quyết liệt và bằng các giải pháp, biện pháp, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Ban Thường vụ Huyện ủy chọn điểm thị trấn Phan Rí Cửa để chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy, đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện cũng đã đối thoại trực tiếp với nhân dân về vấn đề ma túy, đồng thời tổ chức giao ban hàng tháng, chỉ đạo mở các đợt cao điểm ra quân

phòng, chống, kết hợp giữa các lực lượng công an, biên phòng và nhân dân trong đấu tranh, triệt xóa các tụ điểm mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy...Nhiều mô hình phòng, chống ma túy ở khu dân cư của các tổ chức mặt trận, đoàn thể được triển khai hiệu quả, tạo được niềm tin và sự đồng thuận cao trong nhân dân. Từ đó, số người nghiện ma túy và địa bàn có người nghiện ma túy đã giảm đáng kể; nhiều đối tượng nghiện ma túy được lập hồ sơ quản lý, đưa đi cai nghiện bắt buộc, vận động cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng và được các ban ngành, mặt trận, đoàn thể tư vấn hỗ trợ đào tạo nghề, việc làm...

Qua 3 năm thực hiện tuy còn một số hạn chế, thiếu sót, nhưng kết quả đạt được là quan trọng, tạo được sự chuyển biến tích cực; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực. Nhờ vậy, trong những năm qua, tình hình kinh tế-

xã hội của huyện tiếp tục phát triển, nhiều lĩnh vực phát triển khá hơn; quân sự, quốc phòng địa phương được tăng cường, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt kết quả khá tốt. Đời sống của đại bộ phận nhân dân nhìn chung ổn định, có mặt cải thiện. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường và giữ vững.

Quá trình thực hiện, Tuy Phong rút ra một số kinh nghiệm, đó là:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt làm cho đội ngũ đảng viên, cán bộ nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng các nhóm giải pháp Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), từ đó xác định ý thức trách nhiệm và đề cao tinh thần tự giác trong việc thực hiện Nghị quyết.

Hai là, việc cụ thể hóa nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) phải cùng gắn kết với các Nghị quyết, chỉ thị khác của Đảng bằng việc làm sát hợp với tình hình thực tế của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương; phù hợp với phạm vi, chức trách của từng cán bộ, đảng viên để có kế hoạch riêng cụ thể cho mình, không chung chung, qua

loa chiếu lệ, đồng thời phải thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thực tế.

Ba là, việc kiểm điểm, phê bình phải trên tinh thần cầu thị, nhìn thẳng, nói thật, không né tránh, nể nang, không ngại va chạm, đấu tranh để xây dựng, xử lý để củng cố; tổ chức khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có tinh thần phát hiện, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; coi trọng phát hiện, công khai, minh bạch trong lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng, biểu dương, nêu gương tạo sự lan tỏa trong cơ quan, đơn vị và xã hội.

Bốn là, tập thể cấp ủy và cá nhân các đồng chí bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan phải có kế hoạch khắc phục khuyết điểm với những biện pháp đồng bộ và thật cụ thể; phải có phân công trách nhiệm và định thời gian rõ ràng; theo đó, thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện để kịp thời xử lý, chấn chỉnh.

Năm là, người đứng đầu cấp ủy phải thực sự nêu gương, thật sự quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành./.

Giảm nghèo từ nguồn tín dụng chính sách xã hội tại huyện Bắc Bình

 PHƯƠNG THẢO

Trong thời gian qua, chính sách tín dụng ưu đãi cùng với chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại huyện Bắc Bình đã góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới; góp phần hạn chế tình trạng học sinh, sinh viên phải bỏ học do nguyên nhân gia đình gặp khó khăn về tài chính, nhiều hộ gia đình xây dựng được các công trình nước sạch và vệ sinh, nhiều hộ nghèo có nhà ở ổn định, khang trang hơn, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đặc biệt, vốn vay ưu đãi đã giúp nhiều hộ nghèo, hộ khó khăn ở nông thôn phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, góp phần duy trì các làng nghề truyền thống, bộ mặt nông thôn được cải thiện, tạo được sự phấn khởi, đồng tình trong nhân dân.

Các đối tượng sử dụng vốn vay hiệu quả

Qua 5 năm (2014-2019) thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội”, tổng số hộ nghèo và các đối tượng chính sách

khác được vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội là 22.111 hộ, số hộ vượt qua ngưỡng nghèo là 1.820 hộ; số học sinh, sinh viên được vay vốn là 2.767 hộ, số lao động được tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm là 676 lao động.

Các chính sách ưu đãi của Chính phủ về tín dụng đã thực sự đi vào cuộc sống người dân, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Dư nợ cho vay hộ đồng bào dân tộc đến nay đạt trên 159,7 tỷ đồng (tỷ trọng 52,14%) với 6,27 ngàn hộ còn dư nợ (tỷ trọng 48,92%). Thời gian qua, huyện triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Chính phủ về tạo mọi điều kiện thuận lợi về vốn, thời hạn, lãi suất ưu đãi... cho đồng bào dân tộc. Mặt khác, qua hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn tình làng nghĩa xóm tương trợ giúp đỡ lẫn nhau tại địa phương ngày càng gắn bó hơn, các thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn cùng giúp nhau trong sản xuất kinh doanh để mau chóng thoát nghèo. Các chương trình cho vay đã góp phần đáng kể vào mục tiêu phát triển kinh tế tại địa phương, đặc biệt tạo điều kiện cho hộ vay chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây

trồng, sản xuất - kinh doanh sử dụng vốn vay có hiệu quả. Thông qua chương trình cho vay giải quyết việc làm, cho vay sản xuất - kinh doanh vùng khó khăn, các hộ vay vốn mạnh dạn đầu tư vào các dự án trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất - kinh doanh trong việc phát triển kinh tế, tăng thu nhập ổn định cuộc sống. Hằng năm, huyện đều thực hiện giảm 1% trên tổng số hộ nghèo.

Phương thức nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội

Để chuyển tải vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng thụ hưởng; đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng, hỗ trợ tối đa cho người nghèo trong điều kiện phải tinh giản biên chế, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí xã hội, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã thực hiện phương thức quản lý tín dụng chính sách thông qua việc ủy thác một số công việc trong quy trình nghiệp vụ tín dụng cho 04 tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên). Đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã ủy thác cả 17

chương trình tín dụng chính sách qua 04 đoàn thể. Cùng với đó, các hội, đoàn thể cùng với trường thôn trực tiếp tham gia vào việc bình xét cho vay, kiểm tra giám sát hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn, việc sử dụng vốn của hộ vay; phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng hướng dẫn cách làm ăn, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, ứng dụng các chương trình khuyến nông, khuyến ngư vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế. Từ đó, nguồn vốn ngân hàng đầu tư mang lại hiệu quả, giúp hộ vay cải thiện đời sống, vươn lên thoát nghèo. Đồng thời, thông qua phương thức ủy thác cho vay đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể thường xuyên tiếp xúc với hội viên, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của hội viên, giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng lên; tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào hội, từ đó góp phần đưa tổ chức đoàn thể ngày càng phát triển vững mạnh.

Tính đến ngày 30/6/2019, 04 tổ chức chính trị - xã hội đang quản lý 301 Tổ tiết kiệm và vay vốn với dư nợ ủy thác đạt 306,283 tỷ đồng/12,804 nghìn hộ, chiếm 99,67% tổng dư nợ của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, nợ quá hạn là 382 triệu đồng, chiếm tỷ lệ

0,12% dư nợ ủy thác. Trong đó, phân theo đoàn thể quản lý như sau: Hội Nông dân quản lý 86,145 tỷ đồng/3,858 nghìn hộ, chiếm 28,13% dư nợ ủy thác, tăng 16,368 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 23,46% so với 31/12/2014; nợ quá hạn 220 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,26% dư nợ quản lý; Hội Phụ nữ quản lý 133,763 tỷ đồng/5,773 nghìn hộ, chiếm 43,67% dư nợ ủy thác, nợ quá hạn 79 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,06% dư nợ quản lý; Hội Cựu chiến binh quản lý 58 tỷ đồng/2,003 nghìn hộ, chiếm 18,94% dư nợ ủy thác, nợ quá hạn 78 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,13% dư nợ quản lý; Đoàn Thanh niên quản lý 27,775 tỷ đồng/1,17 nghìn hộ, chiếm 9,07% dư nợ ủy thác, nợ quá hạn 5 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,02% dư nợ quản lý.

Toàn huyện đã mở 18 Điểm giao dịch xã hoạt động tại 18 xã, thị trấn. Thông qua hoạt động của Tổ giao dịch tại Điểm giao dịch xã, Ngân hàng Chính sách xã hội đã đưa nguồn vốn tín dụng chính sách đến tận tay người nghèo và các đối tượng chính sách một cách nhanh nhất, hạn chế được tiêu cực phát sinh trong hoạt động cho vay, tiết giảm được chi phí đi lại cho người dân, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận và làm quen với các dịch vụ tài chính ngân hàng. Nhờ có hệ thống mạng lưới Điểm giao dịch và hoạt động của

Tổ giao dịch xã, thị trấn đã có trên 90% các giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội với hộ nghèo, các đối tượng chính sách khác được thực hiện một cách thuận lợi ngay tại xã, thị trấn nơi mà họ đang cư trú.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian đến, huyện Bắc Bình sẽ tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách, các mô hình làm ăn hiệu quả, các chủ trương, chính sách mới, về quyền và nghĩa vụ của hộ vay vốn,... Thực hiện tốt việc bổ sung nguồn ngân sách của huyện ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình, dự án tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, đảm bảo nguồn vốn bổ sung bình quân hàng năm đáp ứng đủ nhu cầu vốn các chương trình, dự án của địa phương. Tổ chức bình xét vay vốn công khai, dân chủ, đúng đối tượng vay vốn, tạo điều kiện cho các đối tượng được thụ hưởng các chương trình tín dụng chính sách xã hội. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội; làm tốt hơn nữa công tác phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và chính quyền địa phương trong việc quản lý và hướng dẫn người dân trong việc sử dụng vốn vay có hiệu quả.../.

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VIỆC TỔ CHỨC HỘI THI TÁC NGHIỆP TRÊN MẠNG MÁY TÍNH KHỐI ĐẢNG - ĐOÀN THỂ TỈNH

 NGUYỄN TRỌNG NGHĨA

Để ngày càng đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh; qua đó giúp cấp ủy, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức từ năm 2013.

Từ khi việc tổ chức hội thi tác nghiệp trên mạng máy tính khối Đảng - đoàn thể tỉnh chính thức triển khai các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh bám sát và thực hiện nghiêm theo các quy định.

Các cơ quan, đơn vị bám theo mục đích là nâng cao khả năng sử dụng Hệ điều hành tác nghiệp trên mạng máy tính của Đảng tại các ban Đảng, đảng ủy trực thuộc, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các huyện, thị, thành ủy (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) góp phần đổi mới lề lối và phương pháp làm việc; đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Yêu cầu của hội thi là đánh giá được kiến thức, kỹ năng về công tác Quản trị hệ thống mạng, về sử dụng Hệ điều hành tác nghiệp trên mạng; Thực hiện đồng bộ quy trình xử lý công văn; kỹ năng thuyết trình và sử dụng thư tín điện tử để trao đổi thông tin trên mạng; Đảm bảo tính chính xác, công bằng nhằm phát hiện, đánh giá đúng những đơn vị, cá nhân điển hình có thành tích tốt trong việc ứng dụng, khai thác và phát huy hiệu quả CNTT trong hoạt động.

Mỗi cơ quan, đơn vị cử 01 đội dự thi gồm 5 người: 01 đại diện lãnh đạo đơn vị (Thường trực các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,

Đảng ủy Khối Doanh nghiệp; Lãnh đạo các ban Đảng, Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh). 01 đại diện lãnh đạo văn phòng, ban hoặc tương đương trực thuộc đơn vị; 01 chuyên viên tổng hợp của văn phòng hoặc của ban trực thuộc đơn vị; 01 cán bộ văn thư; 01 cán bộ tin học. Hội thi, gồm có ba phần thi: Phần thi Thuyết trình dành cho Lãnh đạo đơn vị; Phần thi Thực hiện quy trình xử lý công văn đi và đến dành cho Lãnh đạo, chuyên viên và văn thư và Phần thi Khắc phục sự cố máy tính và bảo mật mạng dành cho cán bộ tin học.

Tính đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức 03 hội thi tác nghiệp trên mạng máy tính khối Đảng - Đoàn thể tỉnh trong năm 2013, 2014,

2016. Nhìn chung, qua 03 lần tổ chức hội thi từ năm 2013, được sự quan tâm của Thường trực Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp, và lãnh đạo các địa phương, đơn vị cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công chức của cơ quan đơn vị nên việc tổ chức hội thi tác nghiệp trên mạng máy tính đã đạt được những kết quả đáng khích lệ; nổi bật là giúp phát

triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan khối Đảng và đoàn thể tỉnh; giúp nâng cao khả năng sử dụng hệ điều hành tác nghiệp trên mạng máy tính của Đảng tại các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chủ động, sáng tạo, tích cực phát huy những thành quả mà Dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã mang lại. Cụ thể là : Công tác tổ chức Hội thi chu đáo, từng thành viên Ban Tổ chức nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt từng phần việc cụ thể được phân công. Ban Giám khảo chấm điểm nghiêm túc, công bằng, khách quan theo đúng thể lệ Hội thi đề ra; Trang thiết bị phục vụ Hội

thi được chuẩn bị khá kỹ, hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng tốt yêu cầu



các đội dự thi; Tổ chức thi khoa học như đề thi, hình thức thi và cách chấm thi đều được thực hiện trên máy nên tiết kiệm được giấy; Các đơn vị dự thi có nhiều cố gắng, từng thành viên nắm khá vững quy trình tác nghiệp trên mạng máy tính, nhìn chung chất lượng bài thi khá tốt; Đề thi tương đối phù hợp với trình độ và khá sát với thực tế tác nghiệp hàng ngày của cơ quan, đơn vị. Điểm bình quân chung đạt gần với điểm tối đa; mức điểm của các đội dự thi không cách nhau quá xa; hội thi đã thành công tốt đẹp và đạt được mục đích, yêu cầu đề ra là thúc đẩy các cơ quan, đơn vị sử dụng hệ điều hành tác nghiệp để tăng cường làm việc, trao đổi thông tin trên môi trường mạng máy tính. Nhất là kết quả hội thi tác

nh nghiệp trên mạng máy tính góp phần nâng cao trình độ sử dụng hệ điều hành

tác nghiệp trên mạng máy tính, khả năng sử dụng các công cụ để thuyết trình và khả năng soạn thảo văn bản tham mưu cho cấp ủy của cán bộ, công chức các cơ quan đảng, Mặt trận và các đoàn thể của tỉnh đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả hơn, nâng lên bước phát triển mới. Đồng thời, nó cũng phản ánh một cách trung thực nhất, chính xác nhất phong trào thi đua học tập, ứng dụng công nghệ thông tin trong tác nghiệp hàng ngày của các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên ở các cơ quan, đơn vị. Ở đâu, ở nơi nào mà lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, cụ thể, thật sự “vào cuộc” thì nơi đó, cơ quan, đơn vị đó ứng dụng công nghệ thông tin mang lại hiệu quả thật sự.

Các đơn vị đạt được giải cao hôm nay là minh chứng rõ nét nhất cho vấn đề đó.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn những khó khăn như là: có số ít đơn vị dự thi chưa đầu tư nhiều thời gian, chuẩn bị chưa kỹ nên đạt điểm chưa gần với điểm tối đa; có thí sinh thiếu cẩn thận, vội vàng trong quá trình thực hành nên kết quả bài thi không tốt; do quy định về thể thức thay đổi liên tục, nên một số đơn vị... còn sai lỗi chính tả về chữ hoa, chữ thường, sai thể thức đề ký; sai về thể thức văn bản; lãnh đạo văn phòng một số đơn vị không sử dụng thư tín điện tử để gửi thư theo yêu cầu của Ban Giám khảo; văn thư các đơn vị hoàn chỉnh văn bản trước khi phát hành còn sai một số lỗi về số văn bản, ngày, tháng phát hành văn bản, cập nhật thiếu các trường trong cơ sở dữ liệu.

Để hoàn thiện việc tổ chức hội thi tác nghiệp trên mạng máy tính khối Đảng – Đoàn thể tỉnh ngày càng đi đúng định hướng chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tăng cường làm việc, trao đổi thông tin trên môi trường mạng máy tính của

cán bộ, công chức trong khối Đảng – Đoàn thể tỉnh; trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định rõ mục đích tổ chức hội thi là nâng cao khả năng sử dụng Hệ điều hành tác nghiệp Lotus Notes trên giao diện web có tích hợp chữ ký số bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ trên mạng máy tính của Đảng tại các Ban của Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Trường Chính trị, Báo Bình Thuận, góp phần đổi mới phương pháp làm việc và hiệu quả công tác. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ. Yêu cầu hội thi là: đánh giá được kiến thức, kỹ năng về sử dụng Hệ điều hành tác nghiệp trên mạng; ứng dụng thành thạo chữ ký số vào việc phát hành văn bản trên mạng, thực hiện đồng bộ quy trình xử lý công văn và sử dụng thư tín điện tử để trao đổi

thông tin trên mạng; nâng cao kỹ năng biên soạn bài giảng và kỹ năng thuyết trình; phát hiện, đánh giá chính xác những đơn vị, cá nhân điển hình có thành tích tốt trong việc ứng dụng, khai thác và phát huy hiệu quả CNTT trong hoạt động. Về thành phần, đối tượng, nội dung thi: tập trung mạnh vào ứng dụng công nghệ thông tin; đối tượng dự thi, đối với mỗi cơ quan, đơn vị cử 01 đội dự thi gồm 4 người: 01 đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị (Thường trực các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Lãnh đạo các Ban của Tỉnh ủy, Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, Trường Chính trị, Báo Bình Thuận), 01 đại diện lãnh đạo văn phòng, ban hoặc tương đương; 01 chuyên viên tổng hợp của cơ quan, đơn vị; 01 cán bộ văn thư; nội dung thi gồm Thuyết trình theo yêu cầu của Ban Tổ chức Hội thi dành cho Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và Thực hiện quy trình xử lý công văn đi và đến trên mạng máy tính, sử dụng hệ điều hành tác nghiệp Lotus Notes trên giao diện Web dành cho Lãnh đạo, chuyên viên và văn thư./.

ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ 43/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG.

 **TRẦN LÊ**

Ngày 01/10/2018, Thường trực Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 1290, CV/TU về tăng cường chỉ đạo, thực hiện Chương trình hành động số 36/NQ-TU, ngày 21/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học (CĐHH) do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam.

Sau hơn 3 năm triển khai thực hiện, đã đạt được một số kết quả nổi bật: cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã có nhiều cố gắng trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt; hầu hết các sở, ngành trong tỉnh đều ban hành văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa Kế hoạch 3693 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Thường vụ Tỉnh ủy; bước đầu đã có sự chuyển biến cả về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ

chức trong hệ thống chính trị, trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và trong các tầng lớp nhân dân về tổ chức Hội, về “Thảm họa da cam” ở Việt Nam. Theo đó, các chế độ về nhà ở, đời sống, chăm sóc sức khỏe cho người bị nhiễm và phơi nhiễm CĐHH, nhất là người có công và đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm và thực hiện đầy đủ.

Phong trào thi đua “Vì nạn nhân chất độc da cam” và cuộc vận động “Chung tay xoa dịu nỗi đau da cam” tạo được sức lan tỏa khá sâu rộng và từng bước phát triển theo hướng xã hội hóa; công tác vận động nguồn lực quỹ “Chăm sóc nạn nhân” của tỉnh ngày một đa dạng và đạt được kết quả tích cực (1) vừa bảo đảm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước vừa mang tính nhân văn sâu sắc của truyền thống “Lá lành đùm lá rách”, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng tiếp cận và thụ

hưởng các dịch vụ xã hội... góp phần tích cực trong thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo và chính sách an sinh xã hội của địa phương.

Bên cạnh những việc làm được, tích cực việc quán triệt, triển khai Chương trình hành động của Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW còn có những hạn chế, chưa sâu sắc và thiếu đồng bộ; sự phối hợp giữa các Sở, ngành, các đoàn thể chính trị với Hội nạn nhân chất độc da cam các cấp chưa có sự gắn kết chặt chẽ, trước hết là công tác tuyên truyền và vận động nguồn quỹ “Chăm sóc nạn nhân”. Việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định trong Chương trình hành động của Thường vụ Tỉnh ủy, kế hoạch 3693 của UBND tỉnh, về chương trình hành động Quốc gia khắc phục hậu quả CĐHH trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020 chỉ dừng lại ở

(1) Kết quả công tác vận động Quỹ “vì nạn nhân” của tỉnh, từ năm 2010 đến nay đạt tổng giá trị 36.460 triệu đồng (cả vật chất quy tiền). Trong đó, từ năm 2013 - 2018 là 21.846 triệu đồng.

khâu ban hành văn bản, chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện; Công tác xây dựng Hội, đặc biệt là cấp xã chưa quan tâm đúng mức, hầu hết Chủ tịch Hội cấp xã đều kiêm chức và không có chế độ thù lao.

Nhằm tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện có kết quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định trong kế hoạch 3693 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 36 của Thường vụ Tỉnh ủy, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả CDHH do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam. Với phương châm “Đoàn kết, nghĩa tình, trách nhiệm vì nạn nhân chất độc da cam”, trong thời gian tới cần quán triệt và làm tốt một số các việc trọng tâm, sau:

Trước hết, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, quán triệt Chương trình hành động số 36 của Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW của Ban Bí thư, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả CDHH do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam trong

các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân và trong nhân dân nhằm nhận thức đầy đủ về “Thảm họa da cam” ở Việt Nam, tác hại và hậu quả nghiêm trọng của CDHH đối với môi trường và sức khỏe con người;

Thứ hai, cùng với việc phổ biến, quán triệt Chương trình hành động số 36 của Thường vụ Tỉnh ủy các cấp, các ngành rà soát việc xây dựng kế hoạch và tập trung chỉ đạo đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện có kết quả các mục tiêu và nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch 3693, ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh. Mặt khác, làm tốt công tác thông tin chính sách mới của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn các thủ tục và thực hiện tốt công tác giám định bệnh tật có liên quan đến nhiễm và phơi nhiễm CDHH. Trong đó, quan tâm thực hiện tốt việc cấp thẻ Bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh miễn phí cho các nạn nhân chất độc da cam theo qui định;

Thứ ba, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua hành động “Vì nạn nhân chất độc da cam” và cuộc vận động “Chung tay xoa dịu nỗi

đau da cam” trong các cấp, các ngành tạo sự lan tỏa sâu rộng trong các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp và nhà hảo tâm; thực hiện xã hội hóa công tác vận động nguồn lực quỹ “Chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam” của tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 788, ngày 6/3/2019 và chương trình “hỗ trợ sinh kế cho nạn nhân chất độc da cam Việt Nam”; tạo điều kiện thuận lợi giúp Hội nạn nhân chất độc da cam các cấp trong tỉnh Tổng kết 10 năm cuộc vận động “Chung tay xoa dịu nỗi đau da cam” (30/10/2009 – 30/10/2019) đạt kết quả và hiệu quả thiết thực.

Thứ tư, tăng cường công tác quản lý Nhà nước; quan tâm xây dựng, kiện toàn tổ chức Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin các cấp theo tinh thần Chỉ thị số 43-CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương: “Các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, nhất là tổ chức Hội cấp xã./.

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH BÌNH THUẬN 74 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

 LƯƠNG HẢI VƯƠNG

74 năm qua (25/8/1945 – 25/8/2019) dưới sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân nuôi dưỡng, đùm bọc, lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh Bình Thuận đã không ngừng trưởng thành cùng quân dân cả nước, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

Bình Thuận ở vào khu vực trọng điểm của chiến trường Khu 6 – cực Nam Trung Bộ, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược là một chiến trường rất khó khăn gian khổ và cũng rất ác liệt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, đặc biệt là sự nuôi dưỡng đùm bọc che chở của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận ra đời, hoạt động, chiến đấu và trưởng thành đầy hy sinh gian khổ nhưng rất vẻ vang,

xứng đáng với danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Sinh ra và lớn lên ngay sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận có một quá trình lịch sử chiến đấu rất oanh liệt từ những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, từ chi đội 1, Trung đoàn 82, rồi Tiểu đoàn 86, 89 của Trung đoàn 812 nổi tiếng với các trận đánh đồn Lầu Ông Hoàng, Mương Mán, Ngã Hai, Sông Quao, Camp Esepic... đã làm cho giặc Pháp bao phen khiếp vía kinh hồn. Có thể nói suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, hầu như không một cứ điểm nào, một đồn bốt nào của địch tại Bình Thuận không bị các lực lượng vũ trang ta tiến công tiêu diệt.

Bước ngoặt và dấu ấn quan trọng nhất là lúc 14 h 30 phút ngày

25/8/1945, quân và dân Bình Thuận từ các ngả họp điểm tại các khu nhà ga cùng diễu hành qua trước Dinh tỉnh trưởng rồi tiến về sân vận động, trong màu cờ rực rỡ và tràn ngập niềm hân hoan phấn khởi, niềm vui khởi nghĩa thắng lợi, lá cờ đỏ sao vàng bay phấp phới giữa bầu trời Bình Thuận, thế là hết thực dân Pháp, Phát xít Nhật, từ nay chính quyền thuộc về nhân dân Việt Nam và ngày 25/8/1945 trở thành ngày truyền thống LLVT tỉnh Bình Thuận.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với chiến thắng Hoài Đức – Bắc Ruộng, ngày 31/7/1960 lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận đã làm nức lòng nhân dân trong tỉnh, đồng thời mở đầu cho phong trào đấu tranh vũ trang ở Bình Thuận, nam Tây Nguyên. Kế thừa phát huy lối đánh độc đáo, mưu trí, sáng tạo

các đơn vị 481, 486, 489, Tiểu đoàn 482 đã giáng cho Mỹ - ngụy những đòn đau choáng váng. Đặc biệt trong chiến dịch mùa Xuân 1975, lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng lực lượng của Quân khu 6 đã bẻ gãy tất cả các cuộc phản kích của Mỹ - ngụy, diệt hàng ngàn tên địch, đánh giải phóng hầu hết các địa bàn nông thôn và địa phương trong tỉnh.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, khắc phục hậu quả chiến tranh, thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng Quân đội theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với những thành tích đạt được trong kháng chiến và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ

quốc, Đảng và Nhà nước đã trao tặng cho quân và dân tỉnh Bình Thuận: 02 Huân chương Sao vàng, 03 Huân chương Hồ Chí Minh, 07 Huân chương Thành đồng Quyết thắng và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Trong 8 tháng năm 2019, cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đã nỗ lực phấn đấu đạt nhiều thành tích mới, tạo được cơ sở vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng LLVT vững mạnh toàn diện. Đặc biệt là chủ trì phối hợp với các lực lượng, các sở, ban ngành tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức thành công Diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019; thực hiện tốt mô hình thi đua “Lực lượng vũ trang tỉnh đoàn kết với tôn giáo, dân tộc”; đạt được nhiều kết quả tốt trong công tác huấn luyện, SSCĐ, xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; phòng, tránh thiên tai. Đồng thời, không ngừng phát huy tinh thần tư

lực, tự cường, đẩy mạnh tăng gia sản xuất cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ; xây dựng nền nếp chính quy, môi trường văn hóa xanh, sạch, đẹp; thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, quan tâm công tác chính sách hậu phương quân đội; làm tốt công tác vận động quần chúng, giúp đỡ nhân dân...

Phát huy truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, truyền thống của tỉnh nhà và truyền thống “Tự lực tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang”; cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh quyết tâm phấn đấu tốt hơn nữa, không ngừng nâng cao trình độ chính trị, kiên định lập trường tư tưởng, xây dựng bản lĩnh cách mạng, nêu cao tinh thần cảnh giác, ra sức phát huy chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, làm cho hình ảnh “*Bộ đội cụ Hồ*” ngày càng đậm nét, tỏa sáng và bền vững mãi mãi trong lòng nhân dân./.

Tôi yêu BÌNH THUẬN

Quê Hương Tôi

Lời dẫn:

Cháu con về thăm Sa Lôn

Núi rừng lịch sử bảo tồn không quên

Nơi đây chiến tích vẫn còn

Hầm, hào tình uỷ sinh tồn năm xưa

Mùa thu truy điệu Bác Hồ

Thương Người "nén khóc" mà

xông vô diệt thù

Vang lời Đảng gọi từ chiến khu

Đổ xương, đổ máu giữ mùa thu

trường tồn.

Ngày nay Bình Thuận đâu còn

Đói cơm thiếu muối như ngày năm xưa

Ai về Bình Thuận mà ưa

Nông thôn đổi mới cá vừa đầy khoang

Thanh Long trái ngọt vừa ngon

Cao su phát triển lối mòn triền xưa

Ai về Bình Thuận mà ưa

Cháu con hạnh phúc lại vừa tương lai.

Nhạc và lời: Lê Văn Mai - Phạm Minh Tuấn



Tôi yêu Bình Thuận của tôi, có rừng Sa Lôn mển

Hôm nay Bình Thuận hát vui. Ra tận đảo xa, biển



yêu. Nơi căn hầm của Đảng tôi suốt

khơi. Thôn quê mượt đồng lúa khoai, biển



thời đạn bom Mỹ rơi. Mùa thu

về đây khoang cá tươi. Vàng đang



trước Đảng gọi muôn chân bước, đập nát

gắn với nhựa cao su trắng. Cùng tiến



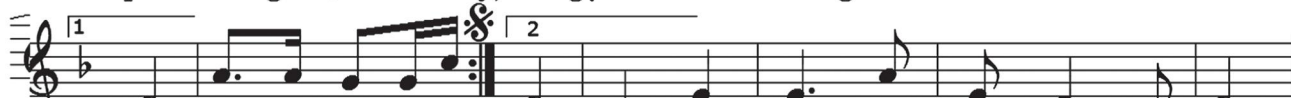
thay quân thù ta bước đi. Vì quê hương vững

nhanh theo miền đông mển thương và hôm nay đất



tay súng chắc tay. Dù hy sinh vẫn yêu đất trời

quê hương đổi thay, ngọt Thanh Long ấm no thêm từ



này. () đây. Để hôm nay cháu con chung bàn tay



cùng dựng xây đất quê hương Bình Thuận này.



Hội nghị trực tuyến Sơ kết thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII).



Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sinh hoạt kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống công tác tuyến giáo của Đảng.

VĂN BẢN MỚI



Ngày 05/7/2019, Bộ Y tế ban hành **Thông tư số 13/2019/TT-BYT** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế **quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp** và **Thông tư số 14/2019/TT-BYT** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế **quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp**. Hai Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/8/2019. Theo hai Thông tư mới này, Bộ Y tế không thay đổi cơ cấu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà chỉ thay đổi mức lương cơ sở tính vào giá dịch vụ từ 1.390.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sang mức lương cơ sở 1.490.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019). Theo đó, mức giá điều chỉnh một số dịch vụ tăng bình quân như sau:

- Giá khám bệnh BHYT tăng nhẹ tại tất cả các tuyến bệnh viện. Cụ thể:

+ Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng I: 38.700 đồng (tăng 1.700 đồng)

+ Bệnh viện hạng II: 34.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng III: 30.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng IV, trạm y tế xã: 27.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

Đồng thời, một số dịch vụ khác ngoài phạm vi chi trả của BHYT cũng được điều chỉnh tăng, như:

- Giá dịch vụ khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa; Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe; Khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang) là 160.000 đồng (tăng 15.000 đồng).

- Giá khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động là: 450.000 đồng (tăng 30.000 đồng).

Ngoài ra, hai Thông tư còn quy định tăng giá dịch vụ ngày giường bệnh và giá một số dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm khác... Theo đó, tại bệnh viện hạng đặc biệt, giá giường bệnh là 782.000 đồng/ngày (tăng 29.000 đồng); Đối với bệnh viện hạng I, mức giá dịch vụ ngày giường bệnh tối đa là 705.000 đồng/ngày, bệnh viện hạng II là 602.000 đồng/ngày.../.

HỘP THU

Trong tháng, Ban Biên tập Bản tin Thông tin Công tác Tuyên giáo đã nhận được bài, ảnh của các cộng tác viên sau: Trần Lê, Lê Thanh Hùng (Phan Thiết); Phương Thảo, Thơm Xích (Bắc Bình); Minh Chiến (Tuy Phong); Lê Văn Mai (Hàm Thuận Bắc); Ngô Minh Lực, Lương Hải Vương (Quận sự tỉnh); Bùi Văn Hiên (Hà Tĩnh); Nguyễn Trọng Nghĩa (Văn phòng Tỉnh ủy); Liên Huỳnh (Ban Tổ chức Tỉnh ủy); Vũ Thịnh (Ban Dân vận Tỉnh ủy); Thành Long, Đinh Tiến, (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)... Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí trong thời gian tới. Bài viết xin gửi về địa chỉ: Phòng Thông tin Công tác Tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận, số 04 Bà Triệu - thành phố Phan Thiết - Bình Thuận hoặc Email: thongtintuyengiaobt@gmail.com.

BAN BIÊN TẬP



Đoàn công tác Ban Tuyên giáo Trung ương làm việc với tỉnh Bình Thuận về kết quả 05 năm thực hiện Kết luận số 100-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI).



Trung tâm Thông tin Công tác tuyên giáo - Ban Tuyên giáo Trung ương tại buổi tọa đàm nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng.

BẢN TIN THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

SỐ 253 - THÁNG 9-2019 Tài liệu sinh hoạt nội bộ

Chịu trách nhiệm xuất bản: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN

Trụ sở: Số 04 - Bà Triệu, TP. Phan Thiết - Bình Thuận - Điện thoại: 0252.3830656 * Fax: 0252.3828569

E-mail: thongtintuyengiaobt@gmail.com

In tại: Công ty CP In & Bao bì Bình Thuận (Số 77, Võ Thị Sáu, P.Bình Hưng, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)

Giấy phép số: 02/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Bình Thuận cấp ngày 11/01/2019.

Khuôn khổ: 19 x 27cm. Số lượng in: 3.500 bản - In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2019